

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA KINH TẾ & KẾ TOÁN

-----o0o-----



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**ĐỀ TÀI: HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH TẠI
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG
BÌNH ĐỊNH**

Sinh viên thực hiện : Lê Thị Hồng Thắm

Lớp : Kinh tế đầu tư K40

Giảng viên hướng dẫn : Th.S Sử Thị Thu Hằng

Bình Định, tháng 6 năm 2021

LỜI CẢM ƠN

Với tình cảm chân thành, em xin bày tỏ lòng biết ơn tới các thầy giáo, cô giáo trường Đại Học Quy Nhơn, đặc biệt là Cô giáo Th.s Sử Thị Thu Hằng cùng các bác, cô chú và anh chị trong trung tâm Quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định đã tận tình giúp đỡ em hoàn thành khóa luận tốt nghiệp này. Em cũng xin cảm ơn các thầy cô giáo giảng dạy trong nhà trường đã truyền đạt cho em rất nhiều kiến thức bổ ích để thực hiện khóa luận và cũng như có được hành trang vững chắc cho sự nghiệp trong tương lai.

Do giới hạn kiến thức và khả năng lý luận của bản thân còn nhiều thiếu sót và hạn chế, kính mong sự chỉ dẫn và đóng góp của các thầy cô giáo để khóa luận của em được hoàn thiện hơn.

Sinh viên thực hiện

Lê Thị Hồng Thắm

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan khoá luận tốt nghiệp này là do tự bản thân thể hiện có sự hỗ trợ từ giáo viên hướng dẫn và không sao chép công trình nghiên cứu của người khác. Các dữ liệu thông tin thứ cấp được sử dụng trong khoá luận có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về lời cam đoan này!

Sinh viên thực hiện

Lê Thị Hồng Thắm

NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

Họ tên sinh viên thực hiện : Lê Thị Hồng Thắm

Lớp: kinh tế đầu tư Khóa: 40

Tên đề tài : Hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

I. Nội dung nhận xét:

1. Tình hình thực hiện:
2. Nội dung của đề tài:
 - Cơ sở lý thuyết:
 - Cơ sở số liệu:
 - Phương pháp giải quyết các vấn đề:
3. Hình thức của đề tài:
 - Hình thức trình bày :
 - Kết cấu của đề tài:
4. Những nhận xét khác :

II. Đánh giá cho điểm :

- Tiến trình làm đề tài :
- Nội dung đề tài :
- Hình thức đề tài :
- Tổng cộng:**

Bình Định, Ngày tháng năm.....

Giảng viên hướng dẫn

NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN VẤN ĐÁP/PHẢN BIỆN

Họ tên sinh viên thực hiện : Lê Thị Hồng Thắm

Lớp: Kinh tế đầu tư . Khóa:40

Tên đề tài : Hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

I. Nội dung nhận xét:

1. Nội dung của đề tài:

- Cơ sở lý thuyết:
- Cơ sở số liệu:
- Phương pháp giải quyết các vấn đề:

2. Hình thức của đề tài:

- Hình thức trình bày :
- Kết cấu của đề tài:

3. Những nhận xét khác :

.....

II. Đánh giá cho điểm :

- Nội dung đề tài :

- Hình thức đề tài :

Tổng cộng:

Bình Định, Ngày tháng năm.....

Giảng viên phản biện

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT	xii
DANH SÁCH CÁC BẢNG, SƠ ĐỒ	xiii
LỜI MỞ ĐẦU	1
1.1 Tính cấp thiết của đề tài	1
1.2 Mục tiêu nghiên cứu	2
1.3 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
1.4 Phương pháp nghiên cứu	3
1.5 Kết cấu của đề tài.....	3
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH	4
1.1. Khái niệm.....	4
1.2 Vai trò của công tác lập kế hoạch	5
1.3 Nguyên tắc lập kế hoạch.....	6
1.4 Quy trình lập kế hoạch.....	7
1.5 Căn cứ lập kế hoạch.....	8
1.6 Các phương pháp lập kế hoạch.....	10
1.7 Phân loại kế hoạch	11
1.8 Các nhân tố ảnh hưởng đến công tác lập kế hoạch.....	13
Chương 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH TẠI TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH	16
2.1 Giới thiệu về trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định.....	16
2.1.1 Giới thiệu chung về trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định .	16
2.1.1.1. Tên, địa chỉ của Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định	16
2.1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển	16
2.1.2 Vị trí, chức năng của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định	17
2.1.3 Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định.....	18

2.1.4 Tình hình hoạt động kinh doanh của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định gần đây.....	26
2.2 Thực trạng về công tác lập kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định	27
2.2.1 Căn cứ của công tác lập kế hoạch	27
2.2.2. Quy trình thực hiện công tác lập kế hoạch	30
2.2.3. Phương pháp lập kế hoạch tại trung tâm	32
2.2.4 Ví dụ minh họa về công tác lập kế hoạch	33
2.2.5 Tình hình thực hiện kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định.....	41
2.2.5.1 Thực hiện kế hoạch kinh doanh	41
2.2.5.2 Thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực	43
2.3 Đánh giá chung về công tác lập kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng	45
2.3.1 Những kết quả đạt được	45
2.3.2. Những tồn tại và hạn chế.....	47
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH TẠI TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ KIỂM ĐỊNH BÌNH ĐỊNH	50
3.1 Quan điểm và định hướng công tác lập kế hoạch của Tỉnh.....	50
3.1.1. Quan điểm công tác lập kế hoạch.....	50
3.1.2 Định hướng hoàn thiện các điều kiện phục vụ công tác lập kế hoạch của tỉnh	51
3.1.3. Định hướng hoàn thiện phương pháp lập kế hoạch của tỉnh	53
3.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định	55
3.2.1. Nâng cao vai trò của công tác lập kế hoạch.....	55
3.2.2. Hoàn thiện quy trình lập kế hoạch.....	55
3.2.3. Đầu tư nguồn nhân lực cho công tác lập kế hoạch	56
3.3. Kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch ở tỉnh Bình Định.	58
KẾT LUẬN	59
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

CHỮ VIẾT TẮT	NGUYÊN CHỮ
CCVC	Công chức viên chức
KĐCL	Kiểm định chất lượng
KPCĐ	Kinh phí công đoàn
KT-XH	Kinh tế - Xã hội
TKQH	Thiết kế quy hoạch
QLNN	Quản lý Nhà nước
TC-HC	Tổ chức - Hành chính
UBND	Ủy ban Nhân dân
SWOT	Điểm mạnh, Điểm yếu, Cơ hội, Thách thức
HTKT	Hạ tầng kỹ thuật
QH	Quy hoạch
NĐ-CP	Nghị định-chính phủ
SXD	Sở xây dựng

DANH SÁCH CÁC BẢNG, SƠ ĐỒ

Sơ đồ 2.1 : Sơ đồ tổ chức quản lý điều hành của Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định.....	20
Bảng 2.1 Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Trung tâm trong giai đoạn 2018 - 2020	26
Bảng 2.2: Dự toán chi phí lập kế hoạch quy hoạch	40
Bảng 2.3: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của Trung tâm trong giai đoạn 2018– 2020.....	42
Bảng 2.4: Trình độ lao động của trung tâm trong giai đoạn 2018-2020.....	43

LỜI MỞ ĐẦU

1.1 Tính cấp thiết của đề tài

Kế hoạch là một trong những công cụ điều tiết của nhà nước, là kim chỉ nam dẫn đường và là cơ sở thúc đẩy các hoạt động để đạt được mục tiêu đề ra giúp đất nước ngày càng phát triển.

Lập kế hoạch cho biết phương hướng hoạt động trong tương lai, làm giảm sự tác động của những thay đổi từ môi trường, tránh được sự lãng phí và dư thừa nguồn lực, và thiết lập nên những tiêu chuẩn thuận tiện cho công tác kiểm tra. Nếu không có kế hoạch thì nhà quản lý có thể không biết tổ chức, khai thác con người và các nguồn lực khác một cách có hiệu quả, sẽ rất khó đạt được mục tiêu của mình, họ không biết khi nào và ở đâu cần làm gì.

Công tác lập kế hoạch cần đảm bảo sự tham gia dân chủ, công khai, minh bạch, đảm bảo tính khả thi và các nguồn lực để thực hiện, phát huy được nội lực của nhân dân trên cơ sở hỗ trợ của Nhà nước và các nguồn lực xã hội khác. Trong đó chức năng lập kế hoạch là quá trình đầu tiên, không thể thiếu với công tác quản lý. Lập kế hoạch đóng vai trò quan trọng trong việc quyết định chất lượng hoạt động của tổ chức. Đặc biệt, đối với các cơ quan nhà nước, công tác kế hoạch luôn giữ một vai trò rất quan trọng. Để công tác lập kế hoạch có thể thực hiện chức năng là công cụ quản lý của Nhà nước hiệu quả thì đòi hỏi công tác lập kế hoạch là đòi hỏi cấp bách nhằm nâng cao chất lượng quản lý đồng thời đảm bảo việc sử dụng một cách có hiệu quả. Trong quá trình đổi mới công tác quản lý và nâng cao năng lực quản lý, công tác lập kế hoạch tại những cơ quan nhà nước vẫn chậm hơn, điều này có thể do tư duy, cơ chế hay cơ sở khoa học của công tác đổi mới quản lý ở khu vực nhà nước vẫn còn chưa được hoàn thiện.

Đối với trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định, việc hoàn thiện công tác lập kế hoạch đang là một trọng tâm của công tác cải cách hành chính. Bởi lẽ chỉ khi công tác này đổi mới hoàn thiện giúp địa phương có công cụ điều hành, quản lý trên địa bàn một cách hiệu quả. Bên cạnh đó, việc hoàn thiện công tác xây dựng kế hoạch là tiền đề để huy động một cách có hiệu quả nguồn lực của toàn xã hội, thúc đẩy

tăng trưởng của địa phương. Vai trò của công tác kế hoạch đã và đang được tiếp tục khẳng định.

Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bình Định là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng đã triển khai các hoạt động nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch. Các hoạt động liên quan tới quản lý quy hoạch, điều tra quy hoạch, quy hoạch, lập dự án đầu tư, khảo sát thiết kế, đo đạc bản đồ, tư vấn quản lý dự án,... để xây dựng chương trình hành động tương lai cho đơn vị. Tuy nhiên trong hoạt động thực tiễn công tác lập kế hoạch của trung tâm mặc dù đã có nhiều hoàn thiện, đổi mới, song quá trình hoàn thiện thiếu đồng bộ, hiệu quả và hiệu lực còn thấp, kế hoạch còn mang nặng tính áp đặt, chủ quan duy ý chí. Công tác lập kế hoạch được thực hiện theo khung hướng dẫn từ trung ương đến địa phương và được trung ương tổng hợp trong vòng một tháng, sau đó đã không đủ thời gian tổng hợp từ các cơ sở nên quy trình tham vấn các bên liên quan vào bản kế hoạch vẫn chưa đạt hiệu quả cao.

Chính vì vậy, để làm rõ hơn về công tác lập kế hoạch trong thực tế, em đã lựa chọn đề tài của mình là: “Hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định”.

1.2 Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài này là tìm hiểu lý luận về lập kế hoạch, thực trạng công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định.

1.3 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Đề tài tập trung nghiên cứu công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định
- Phạm vi nghiên cứu:

Về nội dung: nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Phạm vi không gian: Nghiên cứu công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Phạm vi thời gian: Tiến hành nghiên cứu công tác lập kế hoạch từ năm 2017-2020

1.4 Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng số liệu thứ cấp được cung cấp từ đơn vị thực tập, sử dụng phương pháp thống kê mô tả dữ liệu để phân tích thực trạng công tác lập kế hoạch. Trên cơ sở phân tích thực trạng, đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại trung tâm Quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định.

1.5 Kết cấu của đề tài

Ngoài phần mở đầu, danh mục bảng biểu, danh mục sơ đồ hình vẽ, tài liệu tham khảo thì khóa luận gồm có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về công tác lập kế hoạch

Chương 2: Thực trạng công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Thông qua khóa luận này, em hy vọng sẽ vận dụng được những kiến thức mà em đã học để làm rõ hơn về công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định. Đồng thời hy vọng những đóng góp một số ý kiến của mình nhằm có thể đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định.

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH

1.1. Khái niệm

Theo Từ điển bách khoa Việt Nam, Kế hoạch là một dự án tổng thể với các mục tiêu KT-XH ở tầm kinh tế vĩ mô hay kinh tế vi mô được thể hiện thành các chỉ tiêu chung của nền kinh tế quốc dân hay các ngành, các đơn vị hay một lãnh thổ, hay đơn vị cơ sở, cùng các chính sách, các giải pháp tương ứng để thực hiện.

Hiện nay có nhiều quan điểm về kế hoạch hoá phát triển kinh tế xã hội ở mỗi quốc gia. Theo quan điểm của giáo sư A-Slem đưa ra trong Bách khoa toàn thư thì “KHH là cách thức tổ chức hoạt động kinh tế được vận dụng trong các hệ thống kinh tế khác nhau, nó nhằm làm cho các hoạt động cá thể được liên kết chặt chẽ và phối hợp lẫn nhau một cách tự giác” (trang 412, Bách khoa toàn thư). Trong giáo trình kế hoạch hóa phát triển kinh tế - xã hội định nghĩa về kế hoạch “Kế hoạch là một công cụ quản lý và điều hành vĩ mô nền kinh tế quốc dân, nó là sự cụ thể hóa các mục tiêu định hướng của chiến lược phát triển trong từng thời kỳ bằng các mục tiêu và chỉ tiêu, biện pháp định hướng phát triển và hệ thống chính sách, cơ chế áp dụng trong thời kỳ kế hoạch”.

Trong từ điển kinh doanh cách hiểu kế hoạch mang tính khái niệm là “Bản phác thảo trình tự và thời hạn tiến hành các công việc cần làm, cách thức thực hiện, các nguồn lực cụ thể, kết quả đạt được, hệ chính sách và người chịu trách nhiệm thực hiện”.

Như vậy, theo các định nghĩa trên, chúng ta có thể hiểu kế hoạch là

- Là bản phác thảo tổng thể bao gồm các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp
- Có các nguồn lực thực hiện
- Hệ thống chính sách áp dụng
- Có kết quả dự kiến cụ thể
- Trong 1 khoảng thời gian cụ thể

Lập kế hoạch không phải là một sự kiện đơn thuần có bắt đầu và kết thúc rõ ràng. Lập kế hoạch là quá trình tiếp diễn phản ánh và thích ứng với những biến động diễn ra trong môi trường của mỗi tổ chức. Trên ý nghĩa này, lập kế hoạch được coi là quá trình thích ứng với sự không chắc chắn bằng việc xác định các phương án hành

động để đạt được những mục tiêu cụ thể của tổ chức. Trong quá trình hoạt động của một tổ chức, những yếu tố không chắc chắn có nguồn gốc rất đa dạng. Loại yếu tố không chắc chắn thứ nhất là không chắc chắn về trạng thái. Chúng liên quan đến môi trường không thể dự đoán được. Loại thứ hai là không chắc chắn về sự ảnh hưởng, tức là sự ảnh hưởng của những biến đổi môi trường là không dự đoán được những hậu quả của các quyết định.

1.2 Vai trò của công tác lập kế hoạch

Kế hoạch chỉ ra con đường đi tới mục tiêu một cách chính xác, muốn thực hiện được mục tiêu mà tổ chức đã xác định cần phải chỉ rõ cách thức để đi tới mục tiêu và chuẩn bị các nguồn lực (nhân lực và vật lực) cũng như phân bổ các nguồn lực đó một cách hợp lý. Không có kế hoạch, các hoạt động của tổ chức sẽ diễn ra một cách ngẫu nhiên, tự phát và khó có thể được định hướng theo các mục tiêu, các nhà quản lý công sẽ hành động theo kiểu ứng phó với các thay đổi, không xác định được rõ ràng họ thực sự cần đạt tới cái gì. Thiếu kế hoạch là nguyên nhân của những hoạt động mong muổnn, nó sẽ làm cho tổ chức luôn bị động, thiếu sự phối hợp hiệu quả.

Lập kế hoạch giúp cho tổ chức ứng phó tốt hơn với những tình huống bất định. Do việc lập kế hoạch đòi hỏi người quản lý phải có các dự báo về tương lai nên bản thân quy trình lập kế hoạch đã giúp cho người quản lý thấy được các tình huống bất định có thể xảy ra trong tương lai và dự báo trước phương hướng khắc phục nếu các tình huống đó xảy ra. Nếu như hệ thống kế hoạch được xây dựng một cách linh hoạt thì trước sự thay đổi trong tương lai, người quản lý cũng có cơ sở để tìm biện pháp phù hợp nhất nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra.

Lập kế hoạch giúp định hướng cho người quản lý cũng như nhân viên trong tổ chức. Bản thân việc lập kế hoạch là việc xác định mục tiêu cho tổ chức. Để đạt được mục tiêu đó thì cần phải có sự tham gia của nhiều bộ phận, nhiều cá nhân khác nhau, mà mỗi bộ phận, mỗi cá nhân này phải đảm nhận các chức năng khác nhau cho mỗi bộ phận và cá nhân mình. Khi nhân viên biết được tổ chức sẽ đi về đâu và họ sẽ phải làm những gì để đóng góp vào việc đạt được các mục tiêu, họ có thể điều phối công việc của mình, hợp tác với nhau, và thực hiện những công việc cần thiết. Nếu không lập kế hoạch, các bộ phận phòng ban và các cá nhân có thể làm việc cho những mục đích khác nhau làm cho không đạt được các mục tiêu của tổ chức một cách hiệu quả.

Lập kế hoạch giúp giảm thiểu những trùng lặp và lãng phí trong tổ chức. Gắn với hệ thống mục tiêu nói trên, các bộ phận, các cá nhân khác nhau trong tổ chức phải thực hiện những nhiệm vụ khác nhau nhằm hoàn thiện quá trình quản lý cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Khi các hoạt động công việc được điều phối thì thời gian, các nguồn lực không cần thiết và sự trùng lặp giữa các bộ phận được giảm tối đa. Hơn nữa, khi các phương thức thực hiện và kết quả được làm rõ, sẽ dễ nhận thấy những bất hợp lý để khắc phục và loại bỏ.

Lập kế hoạch xây dựng các mục tiêu và các tiêu chuẩn được sử dụng trong quá trình kiểm tra. Hệ thống các mục tiêu cụ thể trong tổ chức chính là tiêu chuẩn để người quản lý có thể kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh được hoạt động của các bộ phận trong tổ chức. Nếu chúng ta không biết chắc chúng ta sẽ đạt được gì, làm cách nào chúng ta có thể biết được liệu mình có đạt được kết quả thực sự hay không? Khi lập kế hoạch, chúng ta định ra các mục tiêu và kế hoạch. Sau đó, khi kiểm tra, chúng ta so sánh những kết quả thực tế với những mục đích, xác định những sai lệch quan trọng, và thực hiện những hành động khắc phục cần thiết. Không lập kế hoạch, không có cách nào để kiểm tra.

1.3 Nguyên tắc lập kế hoạch

- Nguyên tắc phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt mục tiêu.

Kế hoạch của các cơ quan, tổ chức phải phù hợp, không trái với chủ trương, chính sách của Đảng; Hiến pháp, luật và các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

Mọi hoạt động quản lý hành chính nhà nước đều phải hướng tới những mục tiêu nhất định, trong đó hoạt động lập kế hoạch cũng vậy. Do đó, mục đích của mọi kế hoạch là phải hướng mọi nỗ lực của các cá nhân, bộ phận vào việc hoàn thành các mục tiêu chung của tổ chức.

- Nguyên tắc hiệu quả.

Các nguồn lực của chúng ta là có hạn trong khi đó mong muốn của chúng ta là vô hạn. Vì vậy, một yêu cầu cơ bản trong mọi hoạt động của tổ chức là phải bảo đảm tính hiệu quả, tức là với một nguồn lực nhất định phải đem lại kết quả cao nhất hoặc đạt một kết quả nhất định nhưng với mức chi phí các nguồn lực thấp nhất.

- *Nguyên tắc phù hợp và cân đối.*

Để bảo đảm tính khả thi của kế hoạch khi xây dựng kế hoạch phải dựa trên cơ sở khoa học và phù hợp với điều kiện thực tế, tránh tình trạng chủ quan duy ý chí, xây dựng những kế hoạch viển vông, không thể thực hiện được.

Khi xây dựng kế hoạch cần bảo đảm tính cân đối giữa các yếu tố cấu thành, mục tiêu phải phù hợp với nguồn lực, các hoạt động phải được tiến hành nhịp nhàng, phải cân đối giữa nguồn lực với các biện pháp, giữa các phương tiện thực hiện với con người... để tránh tình trạng dư thừa, lãng phí các nguồn lực.

- *Nguyên tắc linh hoạt.*

Các kế hoạch cũng chỉ là những dự định về các hoạt động trong tương lai, trong khi đó tương lai luôn thay đổi, chính vì vậy các kế hoạch cũng chỉ mang tính tương đối. Do đó, các kế hoạch được xây dựng phải bảo đảm tính linh hoạt để giảm bớt rủi ro do các ảnh hưởng không mong đợi xảy ra.

1.4 Quy trình lập kế hoạch

Lập kế hoạch là một nhiệm vụ, công tác mang tính khoa học và chặt chẽ. Vì vậy công tác lập kế hoạch cũng đòi hỏi một quy trình kế hoạch thống nhất. Quy trình lập kế hoạch gồm có các bước

Bước 1: Xác định thực trạng: là điểm bắt đầu của quá trình lập kế hoạch. Nội dung cơ bản là hiểu biết môi trường bên trong và bên ngoài của tổ chức. Các yếu tố bên trong tổ chức bao gồm như: nguồn lực, cơ cấu, chính sách... Các yếu tố bên ngoài của tổ chức bao gồm: tiến bộ khoa học và công nghệ... Nắm được thực trạng của tổ chức là cơ sở để công tác lập kế hoạch đảm bảo cơ sở thực tiễn, phù hợp với năng lực của đơn vị và biến động của môi trường

Bước 2: Thiết lập các mục tiêu, chỉ tiêu: là xác định rõ thời hạn thực hiện và lượng hoá mục tiêu đến mức cao nhất có thể. Mục tiêu tổ chức bao gồm mục tiêu định tính và định lượng. Các mục tiêu cần được tổ chức, phân nhóm, ưu tiên thứ tự thực hiện. Các mục tiêu phải rõ ràng có thể đo lường được và mang tính khả thi

Bước 3: Đánh giá tính khả thi của mục tiêu: đây là bước rà soát lại hệ thống mục tiêu, chỉ tiêu mà tổ chức đặt ra. Trong bước này cần vận dụng những kết quả của bước 1 nhằm lựa chọn ra hệ thống mục tiêu có hiệu quả nhất dựa trên đánh giá ban đầu

về tổ chức và môi trường. Một mục tiêu có tính khả thi là mục tiêu đảm bảo khả năng thực hiện của tổ chức

Bước 4: Phác thảo kế hoạch hoạt động: là việc tìm ra và nghiên cứu các phương án hành động để lựa chọn. Sau khi đã có hệ thống các mục tiêu tổ chức cần lên kế hoạch cụ thể hành động cần phải tiến hành nhằm đạt được mục tiêu. Trong giai đoạn này, có thể có nhiều phương án được đưa ra cùng nhằm đến mục tiêu đã có. Chính vì vậy cần giảm bớt các phương án lựa chọn, chỉ những phương án có triển vọng nhất để đưa ra phân tích. Khi đánh giá các phương án cần dựa trên các tiêu chuẩn phù hợp các mục tiêu xác định. Sau khi đã có phương án để đạt được mục tiêu, cần lên kế hoạch cụ thể về thời gian và không gian của các hoạt động, dự trù nguồn lực và lên kế hoạch cho sự phối hợp.

Bước 5: Xác định nguồn tài chính: tất cả các hành động chính sách đều cần có nguồn tài chính nhất định để thực hiện. Đối với cơ quan nhà nước, nguồn tài chính chủ yếu là ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương, vốn vay nước ngoài, vốn vay từ các tổ chức tài chính hoặc huy động nguồn vốn của nhân dân. Xác định nguồn tài chính là bước quan trọng đảm bảo kế hoạch được thực hiện.

Bước 6: Xác định các yếu tố giám sát: các chỉ số giám sát cần được thiết lập ngay từ khâu kế hoạch để đảm bảo cho hành động của tổ chức phù hợp với khuôn khổ pháp luật và mang tính hiệu quả. Các chỉ số giám sát cho phép người thực hiện kế hoạch nhận ra khi nào kế hoạch đi không đúng hướng để có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

Bước 7: Trình bày kế hoạch: là thông báo kế hoạch cho các bộ phận của tổ chức, cấp trên và cấp dưới. Từ đó các bộ phận của tổ chức tiến hành thực hiện kế hoạch, bắt đầu bằng việc xây dựng các kế hoạch hoạt động chi tiết cho từng nội dung của kế hoạch.

1.5 Căn cứ lập kế hoạch

Lập kế hoạch là xác định mục tiêu và cách thức để đạt các mục tiêu đó, vì vậy việc lập kế hoạch phải dựa vào những căn cứ nhất định, cụ thể:

- Căn cứ vào các nguồn lực của cơ quan, đơn vị

Xác định khả năng, tiềm lực trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch là việc xác định các nguồn lực của cơ quan, đơn vị. Khả năng chính là nguồn lực thực tế hiện

có, những nguồn lực có sẵn, có thể đưa vào sử dụng ngay. Tiềm lực chính là những nguồn lực tiềm năng – những nguồn lực được xác định là có thể có trong tương lai. Những nguồn lực tiềm năng cần phải được tính đến đặc thù không chắc chắn của nó, đồng thời phải tính đến khả năng huy động những nguồn lực này vào sử dụng. Để đạt được những mục tiêu đặt ra thì việc xác định khả năng, tiềm lực là một công việc quan trọng. Vì nếu không xác định được hoặc xác định không chính xác các nguồn lực của cơ quan, đơn vị thì việc xây dựng kế hoạch sẽ thiếu cơ sở khoa học và không thực tế.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị

Mỗi cơ quan, đơn vị được thành lập nhằm thực hiện một mục đích nhất định hay có sứ mệnh nhất định. Chính mục đích hay sứ mệnh này quy định mọi hoạt động của các cơ quan, đơn vị đó trong suốt quá trình tồn tại của nó. Mục đích hay sứ mệnh này được cụ thể hóa thành các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn xác định và chính những điều đó quy định phạm vi hoạt động của cơ quan, đơn vị và trở thành những căn cứ trực tiếp khi lập kế hoạch.

- Căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị

Khi lập kế hoạch cần phải căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch của các thời kỳ trước đó. Trong trường hợp các kỳ kế hoạch vừa qua thực hiện không đạt mục tiêu kế hoạch đặt ra có thể cho chúng ta thấy việc xác định các mục tiêu của kỳ kế hoạch đó quá cao so với khả năng, hoặc trong trường hợp kỳ kế hoạch trước thực hiện vượt mức rất cao, thì cũng có nghĩa là khi xây dựng kế hoạch cho kỳ đó đã xác định mục tiêu quá thấp, dưới khả năng thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ vào dự báo về tình hình phát triển kinh tế - xã hội

Giữa lập kế hoạch và dự báo có mối quan hệ tiền đề. Dự báo cung cấp thông tin để các nhà lập kế hoạch xây dựng mục tiêu, phân tích những điểm mạnh và điểm yếu về các nguồn lực, những cơ hội và thách thức của cơ quan, đơn vị trong kỳ kế hoạch. Dự báo càng chính xác, càng đầy đủ thì chất lượng của các kế hoạch càng cao và vì vậy việc thực hiện kế hoạch càng thuận lợi. Chính các kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch cũng cung cấp các thông tin để đánh giá chất lượng của công tác dự báo, là căn cứ cho các lần dự báo tiếp theo.

- Căn cứ vào các kế hoạch của cấp trên

Khi xây dựng kế hoạch cần căn cứ vào kế hoạch của cấp trên trực tiếp để tránh sự mâu thuẫn và theo đường lối chung.

Khi lập kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội hằng năm, bên cạnh việc căn cứ vào định hướng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của cấp trên, cần dựa vào các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế- xã hội của Nhà nước, đặc biệt là nghị quyết về phát triển kinh tế- xã hội 5 năm do Đại hội Đảng đề ra.

1.6 Các phương pháp lập kế hoạch

Phương pháp thu thập thông tin

Thông tin là dữ liệu rất cần thiết cho tất cả các nội dung của lập kế hoạch dự án nên phương pháp thu thập thông tin cũng được sử dụng cho tất cả các nội dung nghiên cứu của kế hoạch.

Phương pháp thu thập thông tin có thể thông qua phỏng vấn trực tiếp, khảo sát thực tế hoặc có thể thu thập qua các nguồn dữ liệu sẵn có như sách, báo, tạp chí, Internet Tùy vào từng kế hoạch tương tự mà lựa chọn phương pháp thu thập dữ liệu cho phù hợp

Đối với các dự án về xây dựng, việc thu thập thông tin về xây dựng, việc thu thập thông tin yêu cầu phải sử dụng nhiều đến phương pháp khảo sát thực tế, nhất là khảo sát về điều kiện tự nhiên, khí hậu, hiện trạng cơ sở hạ tầng tại khu vực dự án..

Phương pháp so sánh, đối chiếu các chỉ tiêu

So sánh, đối chiếu là phương pháp tương đối đơn giản nhưng đòi hỏi người sử dụng có được một thư viện thông tin phong phú. Nội dung của phương pháp là so sánh, đối chiếu các chuẩn mực luật pháp quy định, các tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật thích hợp với các dự án mẫu đã thực hiện trước kia..Việc so sánh, đối chiếu này thường được thể hiện ở việc vận dụng các văn bản pháp lý của kế hoạch. Đây được coi là một căn cứ để xác định sự chính xác, mức độ hợp lý cũng như đánh giá tính khả thi của dự án

Phương pháp dự báo

Phương pháp dự báo căn cứ trên các số liệu phản ánh tình hình thực tế ở hiện tại, quá khứ, căn cứ vào xu thế phát triển của tình hình. Vì vậy, cần kết hợp chặt chẽ giữa các kết quả dự báo với kinh nghiệm và tài nghệ phán đoán của các chuyên gia

mới có thể đạt được các quyết định có độ tin cậy cao hơn. Mặt khác các kỹ thuật dự báo khác nhau thường cho ta các kết quả dự báo có khi khác xa nhau. Chưa có một kỹ thuật nào tổng quát có thể dùng cho mọi trường hợp cần dự báo. Vì vậy đối với một số vấn đề quan trọng và phức tạp, nhất là khi dự báo dài hạn người ta thường dùng một số kỹ thuật dự báo rồi căn cứ vào độ lệch chuẩn để chọn lấy kết quả thích hợp.

Phương pháp dự báo chính là việc sử dụng các số liệu điều tra thống kê và vận dụng các phương pháp thích hợp để dự báo kết quả, khả năng xảy ra kết quả của vấn đề cần phân tích trong tương lai vì lập kế hoạch cho tương lai. Chính vì thế phương pháp dự báo là một trong những phương pháp quan trọng, không thể thiếu trong quá trình lập kế hoạch dự án.

1.7 Phân loại kế hoạch

Phân loại kế hoạch căn cứ vào tính chất của kế hoạch, thời gian của kế hoạch, đối tượng điều chỉnh của kế hoạch

- *Phân loại theo tính chất của kế hoạch*

Trong một tổ chức, kế hoạch được chia thành kế hoạch chiến lược và kế hoạch thực thi hay kế hoạch hoạt động.

+ *Kế hoạch chiến lược*: là các kế hoạch áp dụng cho toàn bộ cơ quan, tổ chức, các cấp hành chính, thiết lập các mục tiêu tổng thể và xác định vị trí tương lai của cơ quan, tổ chức hoặc địa phương trong môi trường hoạt động cụ thể.

+ *Kế hoạch thực thi*: là các kế hoạch chỉ rõ các chi tiết cụ thể về cách thức để đạt được các mục tiêu trong kế hoạch chiến lược. Đó là những kế hoạch hoạt động hàng tuần, hàng tháng, hàng quý.

Các kế hoạch chiến lược và thực thi khác nhau ở khuôn khổ thời gian, phạm vi tác động và mức độ cụ thể của các mục tiêu. Các kế hoạch thực thi thường có thời gian ngắn hơn. Các kế hoạch tuần, tháng, quý hầu hết là các kế hoạch thực thi. Các kế hoạch chiến lược hướng đến một thời gian dài, thường là 5 năm trở lên. Chúng cũng có phạm vi tác động rộng hơn và ít giải quyết những vấn đề quá chi tiết, cụ thể. Các kế hoạch chiến lược xây dựng các chủ trương, chính sách, mục tiêu chính (thiên về định tính), trong khi đó các kế hoạch thực thi thừa nhận các mục tiêu trong kế hoạch chiến

lược và đưa ra các giải pháp, mục tiêu cụ thể (thiên về định lượng) để đạt được mục tiêu đó.

- *Phân loại theo thời gian của kế hoạch*

Theo khuôn khổ thời gian, kế hoạch được phân thành kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn.

+ *Kế hoạch dài hạn*: đề ra các chương trình, mục tiêu và các hoạt động nhằm tạo ra thay đổi cơ bản trong đời sống kinh tế - xã hội ở cơ quan, tổ chức, đề ra những giải pháp lớn để thực hiện những mục tiêu. Kế hoạch dài hạn có thể được xác định từ 5 năm, 10 năm, 20 năm tùy theo yêu cầu và hoàn cảnh cụ thể của từng cơ quan, đơn vị. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; kế hoạch chuyển dịch cơ cấu kinh tế để phát triển bền vững; kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ; kế hoạch xóa đói giảm nghèo, đẩy lùi các tệ nạn xã hội... là những kế hoạch dài hạn.

+ *Kế hoạch trung hạn*: được xây dựng để phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu của các kế hoạch dài hạn. Kế hoạch trung hạn thường có thời gian thực hiện từ 1 năm đến dưới 5 năm.

+ *Kế hoạch ngắn hạn*: là những chương trình hành động cụ thể, thường là kế hoạch tháng, quý hoặc 6 tháng đến dưới 1 năm. Kế hoạch ngắn hạn có thể là kế hoạch tổng hợp hoặc kế hoạch đặc thù ngành.

Phân loại kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn thường gắn với quy mô của các mục tiêu cần đạt được. Kế hoạch càng dài hạn thì việc xây dựng càng phức tạp, đòi hỏi sự nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng hơn các kế hoạch ngắn hạn.

- *Phân loại theo đối tượng điều chỉnh*

Đây là cách phân loại kế hoạch dựa vào đối tượng điều chỉnh của kế hoạch. Theo cách phân loại này, có các loại kế hoạch sau: kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch nhân sự, kế hoạch tài chính, kế hoạch dự án.

+ *Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội*: là kế hoạch phát triển các lĩnh vực kinh tế, như công nghiệp, nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, du lịch, dịch vụ, giao thông, vận

tái...; các lĩnh vực xã hội, như chính sách phát triển văn hóa – giáo dục, trật tự an toàn xã hội, chính sách đối ngoại...

+ *Kế hoạch nhân sự*: là kế hoạch xác định nhu cầu nhân sự tương lai cho một cơ quan, tổ chức, về số lượng, chất lượng (kiến thức, kỹ năng và thái độ đối với công việc) và thời điểm cung cấp nhân lực cho việc thực hiện các chương trình hành động cụ thể. Kế hoạch nhân sự cũng xác định những biện pháp cần thiết để đáp ứng nhu cầu nhân sự nhằm bảo đảm cho cơ quan, tổ chức hoàn thành những chức năng, nhiệm vụ của mình.

+ *Kế hoạch tài chính (ngân sách)*: là kế hoạch xác định khả năng thu và nhu cầu chi ngân sách, bao gồm tổng thu, tổng chi và các khoản mục thu, chi trong kỳ ngân sách. Đồng thời, kế hoạch tài chính xác định các biện pháp để tăng các nguồn thu và chi ngân sách có hiệu quả cho từng dự án, từng thời gian thích hợp.

+ *Kế hoạch dự án*: là kế hoạch lập và thực hiện một dự án tại cơ quan, đơn vị, bao gồm việc xác định mục tiêu, các công việc và hoạt động cần phải tiến hành, cách thức thực hiện, quản lý công việc và nguồn lực cần thiết cho các hoạt động đó nhằm hoàn thành dự án.

1.8 Các nhân tố ảnh hưởng đến công tác lập kế hoạch

- Hệ thống mục tiêu, chiến lược

Một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến việc xây dựng kế hoạch đó là hệ thống chiến lược, kế hoạch phải đảm bảo được yếu tố phù hợp, nhất quán với các kế hoạch, chiến lược ở cấp cao hơn. Vì vậy kế hoạch cần đưa ra các mục tiêu, hành động cụ thể, chi tiết nhất có thể đạt được nhằm xác định đảm bảo tổ chức đi đúng hướng. Sự chi tiết này cũng giúp cho công tác báo cáo, kiểm tra và điều chỉnh được thuận lợi

- Sự hạn chế của các nguồn lực

Nguồn lực ở đây không chỉ là nguồn lực về tài chính mà còn là tất cả nguồn lực mà tổ chức có khả năng để thực hiện mục tiêu: vốn, kỹ thuật, công nghệ, kinh nghiệm,... Việc tổ chức và phối hợp nguồn lực một cách hiệu quả sao cho phát huy được tối đa tiềm năng của tổ chức là một thách thức của nhà quản lý. Trong ngắn hạn, nguồn lực của tổ chức thay đổi ít. Chính vì vậy mà trong kế hoạch chúng ta phải nắm được tương đối rõ ràng

nguồn lực của tổ chức. Điều này giúp cho việc lập kế hoạch trở nên dễ dàng hơn. Tuy nhiên việc nguồn lực bị hạn chế cũng làm cho các hành động của tổ chức bị hạn chế trong khuôn khổ. Chính vì vậy đòi hỏi những người lập kế hoạch cần có tư duy đột phá, sử dụng nguồn lực một cách hợp lý và có lợi nhất nhằm đạt hiệu quả cao.

- Biến động của môi trường xung quanh

Môi trường xung quanh của một tổ chức luôn thay đổi một cách liên tục. Tuy nhiên mức độ thay đổi cũng tùy thuộc vào tính chất của của tổ chức. Đối với những tổ chức xã hội, cơ quan nhà nước, sự thay đổi theo khoảng thời gian dài hơn. Tuy nhiên, sự biến đổi này có thể diễn ra một cách từ từ, không nhận thấy rõ ràng nhưng khi xảy ra lại đột ngột. Chính vì vậy mà đòi hỏi công tác lập kế hoạch phải hết sức thận trọng, tính toán đầy đủ đến các yếu tố bất ổn định của môi trường xung quanh có thể gây ra nhằm đảm bảo cho công tác lập kế hoạch được đầu đủ và chính xác. Cần dự báo trước được những biến động trong ngắn hạn đặc biệt là các sự cố bất thường của tình hình kinh tế, xã hội hay thiên tai. Điều đó giúp công tác lập kế hoạch đảm bảo tính thực tế hơn.

- Hệ thống thông tin

Hệ thống thông tin bao gồm các công cụ nhằm truyền đạt, phản ánh thông tin giữa các chủ thể của tổ chức với môi trường, giữa các bộ phận của tổ chức với nhau. Hệ thống thông tin này giúp cho các bộ phận hiểu rõ tổ chức của mình đang hoạt động như thế nào và cần hoạt động như thế nào. Giúp cho tổ chức nắm bắt được những kết quả, ảnh hưởng của hành động của mình đối với môi trường xung quanh. Từ đó giúp các nhà quản lý đưa ra các quyết định phù hợp và nhanh chóng với sự thay đổi của môi trường. Hệ thống thông tin bao gồm rất nhiều yếu tố: các báo cáo của sở, điều tra tình hình thực tế, báo cáo thực hiện kế hoạch...các yếu tố này là một phần quan trọng trong việc xác định xem kế hoạch và các hành động của tổ chức có hợp lý và hiệu quả hay không. Từ đó nhà quản lý có những quyết định đúng đắn, kịp thời

- Năng lực của chuyên gia lập kế hoạch

Lập kế hoạch là một hoạt động đặc thù, không phải ai cũng phải có khả năng lập kế hoạch mà đây là công việc đòi hỏi kỹ năng và chuyên môn cao. Thông thường kế hoạch được lập ra bởi nhà quản lý. Vì đặc thù của công tác lập kế hoạch là hoạt động trí óc, cần sự phân tích, phán đoán và quyết định dựa trên chủ quan của con người. Chính vì vậy kết quả của hoạt động này khó mang tính chính xác hoàn toàn.

Năng lực của chuyên gia lập kế hoạch là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến

chất lượng của kế hoạch. Một chuyên gia có năng lực về lĩnh vực lập kế hoạch cần dựa trên những quy tắc khách quan, có khả năng đánh giá sự tác động của môi trường lên tổ chức, khả năng dự đoán được sự biến động của môi trường nhằm đưa ra kế hoạch mang tính tương đối chính xác và phù hợp nhất với điều kiện hiện tại của tổ chức. Nâng cao năng lực của cán bộ lập kế hoạch là nhằm nâng cao chất lượng của công tác lập kế hoạch.

Chương 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH TẠI TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH

2.1 Giới thiệu về trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

2.1.1 Giới thiệu chung về trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

2.1.1.1. Tên, địa chỉ của Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Tên đơn vị : Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng - Sở Xây dựng Bình Định

Trụ sở chính : 505 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điện thoại : 0256.3827293- 3827294- 3811330 Fax: 0256.3811330

Số tài khoản : 580.10.00.00.83124 Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bình Định

Số tài khoản : 4300.2111.00015, Tại: NH Nông nghiệp và Phát triển NT Bình Định.

Mã số thuế : 4100290042

Thành lập theo Quyết định số: 836/QĐ-UB ngày 22/4/1996 và 12/2006/QĐ-UBND ngày 27/01/2006 của UBND tỉnh Bình Định.

2.1.1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng được thành lập theo Quyết định số 836/QĐ-UB ngày 22/04/1996 của UBND tỉnh Bình Định.

Ngày 27/01/2006, UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 12/2006/QĐ-UBND về việc đổi tên và điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Quy hoạch xây dựng.

Ngày 06/09/2013, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 2491/QĐ-UBND về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ cho Trung tâm Quy hoạch xây dựng thuộc Sở Xây dựng;

Ngày 22/05/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 22/05/2017 về việc thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ đối với Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng.

2.1.2 Vị trí, chức năng của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Tư vấn, giúp Giám đốc Sở Xây dựng trên các lĩnh vực quy hoạch và quản lý về chất lượng công trình xây dựng.

Về công tác quy hoạch:

- Tư vấn thiết kế quy hoạch đô thị;
- Tư vấn quy hoạch nông thôn;
- Tư vấn quy hoạch tổng mặt bằng

Về công tác lập dự án đầu tư:

- Tư vấn lập dự án đầu tư các công trình dân dụng công nghiệp;
- Tư vấn lập dự án đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị (san nền, hè, đường nội bộ, thoát nước, công viên cây xanh).

Về công tác thiết kế xây dựng công trình:

- Tư vấn thiết kế xây dựng công trình dân dụng- công nghiệp;
- Tư vấn thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị (san nền, hè, đường nội bộ, thoát nước, công viên cây xanh).

Về công tác khảo sát

- Tư vấn Khảo sát đo đạc bản đồ khảo sát địa hình phục vụ công tác thiết kế quy hoạch xây dựng;
- Tư vấn Khảo sát địa chất phục vụ công tác lập dự án, thiết kế và kiểm định chất lượng công trình;
- Khảo sát, đánh giá và xác định nguyên nhân sự cố công trình hoặc kết cấu công trình

Về công tác thẩm tra

- Thẩm tra đề án thiết kế quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn;

- Thẩm tra thiết kế, dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình và tư vấn lựa chọn nhà thầu.

Về công tác quản lý chất lượng công trình

- Kiểm định chất lượng công trình xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư và phục vụ công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình của Sở Xây dựng;

- Kiểm tra, chứng nhận sự phù hợp chất lượng về an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng;

- Tư vấn xây dựng hệ thống quản lý chất lượng.

Về thí nghiệm kiểm định (LAS 908)

- Thí nghiệm kiểm định và đánh giá chất lượng vật liệu xây dựng;

- Thí nghiệm đất, đá, bê tông xi măng;

- Đánh giá cường độ mặt đường bê tông;

- Thí nghiệm và kiểm định độc lập đánh giá chất lượng công trình.

Về tư vấn quản lý dự án

- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

- Lập hồ sơ mời dự thầu, mời đấu thầu.

- Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong ngành xây dựng trên các lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Xây dựng giao.

2.1.3 Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

- Tổng số cán bộ, công nhân viên chức: 43 người.

- Bộ máy tổ chức gồm:

- + Ban lãnh đạo: 03 người (01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc)

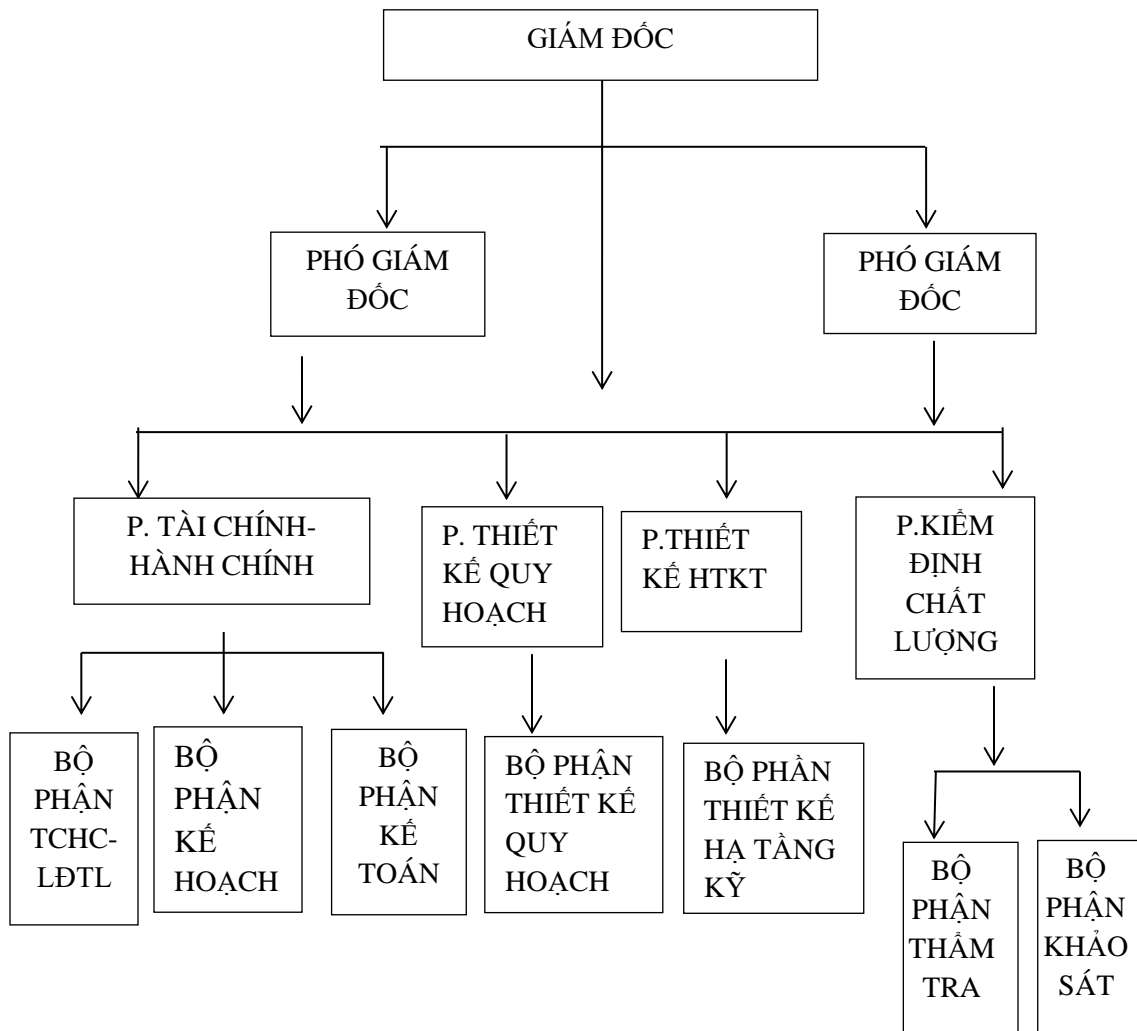
- + Phòng tổ chức, hành chính: 08 người
- + Bộ phận tổ chức hành chính – lao động tiền lương: 03 người.
- + Bộ phận kế hoạch: 02 người
- + Bộ phận kế toán tài vụ: 03 người.
- + Phòng thiết kế quy hoạch: 13 người
- + Phòng thiết kế hạ tầng kỹ thuật: 06 người.
- + Phòng kiểm định chất lượng: 13 người
- + Bộ phận thẩm tra, kiểm định: 08 người
- + Bộ phận khảo sát: 05 người
- Các tổ chức chính trị, đoàn thể:

+ Chi bộ cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ Sở Xây dựng, được thành lập theo Quyết định số 02 ngày 08 tháng 11 năm 2007. Đến thời điểm hiện nay chi bộ có 20 đảng viên, trong đó chính thức: 19 đồng chí, dự bị 01 đồng chí, đảng viên nữ: 03 đồng chí chiếm tỷ lệ 15%. Chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh năm 2017, 2018, Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 bầu ra chi ủy gồm có: 03 đồng chí.

+ Công đoàn thành viên Trung tâm được thành lập theo Quyết định số 42/QĐ-CD ngày 16 tháng 12 năm 2011, hiện nay có 43 công đoàn viên; trực thuộc Công đoàn cơ sở Sở Xây dựng. Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Công đoàn thành viên vững mạnh xuất sắc, năm 2018.

+ Đoàn viên TNCSHCM có tổng số 05 đoàn viên hoạt động trực thuộc Chi Đoàn Sở Xây dựng.

Theo cơ cấu tổ chức hiện tại, Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Nhà nước.



Nguồn: Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng

Sơ đồ 2.1 : Sơ đồ tổ chức quản lý điều hành của Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Giải thích sơ đồ:

Lãnh đạo Trung tâm: gồm 1 giám đốc và 02 phó giám đốc

Giám đốc

Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng và Giám đốc Sở Nội vụ.

Giám đốc Trung tâm là người đại diện pháp nhân cho đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

Phó Giám đốc

Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Xây dựng bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm sau khi có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm, trực tiếp điều hành một số công việc của Trung tâm theo sự phân công của Giám đốc Trung tâm; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và liên đới chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng về lĩnh vực công tác được phân công.

Phó Giám đốc Trung tâm được thay mặt Giám đốc Trung tâm giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc Trung tâm khi được Giám đốc Trung tâm ủy quyền và phải báo cáo kết quả thực hiện cho Giám đốc Trung tâm

- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

+ *Phòng tổ chức hành chính*

Phòng này có nhiệm vụ: Tham mưu và giúp lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ; Đảm nhiệm công tác hành chính – tổng hợp, văn thư - lưu trữ; Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật; Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, pháp chế theo quy định hiện hành.

+ *Phòng thiết kế quy hoạch*

Tham mưu dự thảo các quyết định, chỉ thị, các văn bản quy định việc phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc...

Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch xây dựng, kiến trúc, các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng.

Tham mưu tổ chức lập, thẩm định quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt và ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập, thẩm định các quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt và ban hành của Ủy ban nhân dân cấp huyện; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành.

Tham mưu tổ chức lập, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, hoặc đề Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Tham mưu hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc tổ chức lập quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình (thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công) các công trình : dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị (gồm : giao thông, vỉa hè, công viên, cấp nước, thoát nước, điện chiếu sáng .v.v.) và các công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật ngoài đô thị.

- Thiết kế mẫu, thiết kế định hình các công trình kiến trúc.

- Khảo sát địa hình, địa chất thủy văn, địa chất công trình phục vụ cho công tác lập quy hoạch xây dựng, lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn.

- Thẩm tra nhiệm vụ quy hoạch xây dựng, đề án quy hoạch xây dựng theo quy định của pháp luật (đối với các công trình không do Trung tâm lập)

- Tư vấn quản lý dự án, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công-Dự toán xây dựng các công trình: Dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn;

- Chứng nhận sự phù hợp về chất lượng các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Tham gia liên kết đào tạo, tổ chức bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng, quy hoạch xây dựng cho các cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và quy hoạch xây dựng

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Giám đốc Sở Xây dựng lập kế hoạch dài hạn, ngắn hạn về công tác quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn và các quy hoạch xây dựng khác trên địa bàn toàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt, xây dựng và tổ chức thực hiện các đề tài khoa học thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nghiên cứu thực nghiệm, nghiên cứu khoa học, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch xây dựng

- Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của tỉnh

- Thực hiện nhiệm vụ báo cáo định kỳ, đột xuất về việc thực hiện nhiệm vụ được giao với Sở Xây dựng và các cơ quan chức năng có thẩm quyền

- Thực hiện các nhiệm vụ do Giám đốc Sở Xây dựng giao.

+ *Phòng thiết kế hạ tầng kỹ thuật*

Chức năng và nhiệm vụ:

Công tác quản lý nhà nước về cấp nước, thoát nước đô thị:

- Tham mưu xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện quy hoạch ngành, các chương trình, kế hoạch và định hướng phát triển cho từng giai đoạn liên quan đến chức năng quản lý nhà nước về cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và chương trình chống ngập trên địa bàn thành phố Bình Định ; tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các định mức, định ngạch, quy chế tổ chức quản lý, khai thác hệ thống chuyên ngành cấp nước, thoát nước; Rà soát, đề xuất quy mô, danh mục các công trình cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải để đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng; tổ chức lấy ý kiến chuyên ngành, thẩm định, phê duyệt hồ sơ các công trình cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Giám đốc Sở;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ, chất lượng xây dựng các công trình cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn thành phố; đề xuất các biện pháp giải quyết các vướng mắc về kỹ thuật nhằm đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng công trình;

- Thực hiện công tác quản lý chất lượng các công trình cấp nước, thoát nước theo quy định; kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình cấp nước, thoát nước;

- Tham mưu, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn chấp hành các quy định quản lý nhà nước về lĩnh vực cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải;

- Đề xuất phân cấp quản lý các công trình hạ tầng thoát nước, xử lý nước thải xây dựng mới hoặc được đầu tư nâng cấp, cải tạo;

- Đề xuất trong việc xây dựng, sửa đổi giá nước sạch, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt, các định mức kinh tế kỹ thuật, quy trình, quy phạm trong công tác xây dựng, vận hành, duy tu, bảo quản hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải;

- Yêu cầu các đơn vị quản lý, thi công liên quan đến hệ thống cấp thoát nước khắc phục các khiếm khuyết công trình (nếu có), hoặc bảo dưỡng, duy trì hoạt động của các công trình cấp, thoát nước; kiểm tra các công trình liên quan đến xâm phạm hệ thống cấp, thoát nước;

- Nghiên cứu, đề xuất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành các chính sách, cơ chế nhằm thu hút nhân dân, các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư, xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, bảo vệ, khai thác sử dụng hệ thống cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của Thành phố;

- Tham gia góp ý kiến chuyên ngành đối với các đề án quy hoạch, các dự án đầu tư xây dựng và các vấn đề liên quan đến lĩnh vực cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải;

- Theo dõi, quản lý nhà nước quá trình đầu tư xây dựng các dự án được đầu tư theo các hình thức: vốn vay ODA, vay ưu đãi, BOT, BT, BTO và các hình thức khác... thuộc lĩnh vực cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải;

- Phối hợp với Thanh tra Sở giải quyết, trả lời kiến nghị, khiếu nại có liên quan đến lĩnh vực cấp, thoát nước đô thị;

- Tổng hợp dữ liệu; thực hiện chế độ báo cáo chuyên ngành theo quy định.

Công tác quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị

Công tác quản lý nhà nước về công viên, cây xanh đô thị

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Xây dựng

+ *Phòng kiểm định chất lượng*

Chức năng và nhiệm vụ:

Kiểm định, kiểm định nâng tầng công trình xây dựng.

Thí nghiệm, kiểm định Vật liệu xây dựng

Thẩm tra thiết kế kết cấu, thẩm tra bản vẽ thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng

Khảo sát địa chất, khảo sát xây dựng

Giám sát thi công xây dựng

Giữa các phòng ban này với nhau luôn có một mối quan hệ mật thiết gắn bó với nhau:

+ Thí nghiệm kiểm định vật liệu xây dựng thực hiện các thí nghiệm và kiểm định vật liệu xây dựng để đảm bảo chất lượng công trình.

+ Bộ phận thẩm tra và bộ phận khảo sát hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình kiểm định chất lượng.

+ Phòng thiết kế hạ tầng kỹ thuật và phòng thiết kế quy hoạch có nhiệm vụ và chức năng hỗ trợ lẫn nhau trong công tác quy hoạch.

2.1.4 Tình hình hoạt động kinh doanh của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định gần đây

Bảng 2.1 Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Trung tâm trong giai đoạn 2018 - 2020

Đơn vị tính : VN đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	2018	2019	2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	7.764.408.859	9.156.213.367	7.323.973.777
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2	-	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	7.764.408.859	9.156.213.367	7.323.973.777
4	Giá vốn hàng bán	11	6.235.343.541	8.288.780.850	5.925.081.937
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	1.529.065.318	867.432.517	1.398891840
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	13.504.009	42.905.955	23.299.374
7	Chi phí tài chính	22	0	0	0
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23			
8	Chi phí bán hàng				
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	840.128.170		785.942.575
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30	702.441.157	97.302.100	636.248.639
11	Thu nhập khác	31	0	0	0
12	Chi phí khác	32	0	0	0
13	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	0	0	0
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	702.441.157	97.302.100	636.248.639
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	140.488.231	182.067.944	127.249.728
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	561.952.926	728.270.778	508.998.911

Nguồn: Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Nhận xét:

Phương thức hoạt động Trung tâm là độc lập, tự chủ về tài chính, tự trang trải toàn bộ kinh phí hoạt động kinh doanh của đơn vị. Qua bảng báo cáo kết quả kinh doanh của Trung tâm trong giai đoạn 2018-2020 ta thấy:

Doanh thu năm 2019 là cao nhất với 9.156.213.367 VN đồng, cao hơn năm 2018 là 1.391.804.508VN đồng và cao hơn năm 2020 là 1.832.239.590VN đồng. Lợi nhuận sau thuế của năm 2020 là con số thấp nhất trong 3 năm đó là 508.998.911VN đồng và cao nhất là năm 2018 là 728.270.778VN đồng. Nhìn chung tình hình hoạt động của Trung tâm có nhiều biến động không đồng đều biểu hiện rõ ở năm 2018 là 9.156.213.367VN đồng tăng cao và giảm vào 2019.

Doanh thu của trung tâm chủ yếu là từ các hoạt động kinh doanh của trung tâm: khảo sát quy hoạch các công trình,...Tuy nhiên, trong giai đoạn 2018 – 2020 doanh thu và chi phí có sự biến động bởi dịch Covid – 19 cũng có ảnh hưởng ít nhiều tới hoạt động kinh doanh.

Từ đây cho thấy rằng hoạt động của trung tâm tương đối khả quan, trong đó hoạt động hợp đồng đã ký kết và xuất hồ sơ về khảo sát, thiết kế quy hoạch, thẩm tra, kiểm định chất lượng và thí nghiệm công trình khá quan trọng hơn, đây là điều mà trung tâm cần duy trì và phát huy hơn nữa để nâng cao hoạt động kinh doanh của trung tâm. Việc đầu tư nâng cấp đổi mới trang thiết bị đã dần đi vào hoạt động ổn định và trong năm tới sẽ đem lại hiệu quả hoạt động cho trung tâm. Bên cạnh đó công tác quản lý và phân công bố trí nhân lực của trung tâm ngày càng hợp lý giúp đáp ứng kịp thời. Đồng thời cùng với tinh thần quyết tâm của ban lãnh đạo và tập thể cán bộ, công nhân viên đã góp phần đưa trung tâm vượt qua những khó khăn nhất định và không ngừng phát triển trong những năm qua.

2.2 Thực trạng về công tác lập kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

2.2.1 Căn cứ của công tác lập kế hoạch

Căn cứ thực tiễn

Các căn cứ thực tiễn của công tác lập kế hoạch của trung tâm bao gồm:

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao trong giai đoạn 2018-2020
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, của trung tâm
- Căn cứ vào nguồn lực để bố trí những nội dung cần ưu tiên
- Các quy định, thủ tục theo quy định chung của Nhà nước về quy hoạch

- + Chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng, an ninh, quy hoạch ngành, định hướng quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị quốc gia, quy hoạch xây dựng có liên quan đã được phê duyệt;
- + Quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng và quy chuẩn khác có liên quan;
- + Bản đồ, tài liệu, số liệu về hiện trạng kinh tế – xã hội, điều kiện tự nhiên của địa phương.

Căn cứ vào chỉ đạo của cấp trên

Căn cứ vào quyết định nhiệm vụ phê duyệt quy hoạch của Sở xây dựng. Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng đã tích cực triển khai công tác lập kế hoạch và giao trách nhiệm cho các phòng ban để triển khai theo chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 1/3/2019 của Thủ tướng chính phủ

Căn cứ pháp lý

- *Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù.*

- *Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 7/2/2005 của Chính phủ về quản lý kế hoạch đầu tư xây dựng công trình;*

- *Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 148/TTr-SXD ngày 20/6/2019, quyết định ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Ủy Ban Nhân dân Tỉnh Bình Định.*

Quyết định:

+ Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

+ Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/7/2019 và thay thế Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 18/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và cấp giấy phép quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh.

+ Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

- *Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh về đầu tư và phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung trên địa bàn thành phố Quy Nhơn đến năm 2025.*

- *Các văn bản áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản: luật xây dựng số 16/2003/QH11; Nghị định số 209/2004/NĐ – CP về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định 16/2005/NĐ – CP ngày 7/2/2005 của Chính phủ về quản lý kế hoạch đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 52/1999/NĐ – CP ngày 8/7/1998 của Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý đầu tư xây dựng; nghị định 99/2007/NĐ – CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Thông tư của Bộ Xây Dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí xây dựng công trình,...*

- *Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015: Luật này quy định nguyên tắc, thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.*

- *Căn cứ Luật Quy hoạch 2017 của Quốc hội, số 21/2017/QH14:*

+ Phạm vi điều chỉnh: Luật này quy định việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia; trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch.

+ Đối tượng áp dụng: Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

+ Hệ thống quy hoạch quốc gia

Quy hoạch cấp quốc gia.

Quy hoạch cấp quốc gia bao gồm quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia.

Quy hoạch vùng.

Quy hoạch tỉnh.

Quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt.

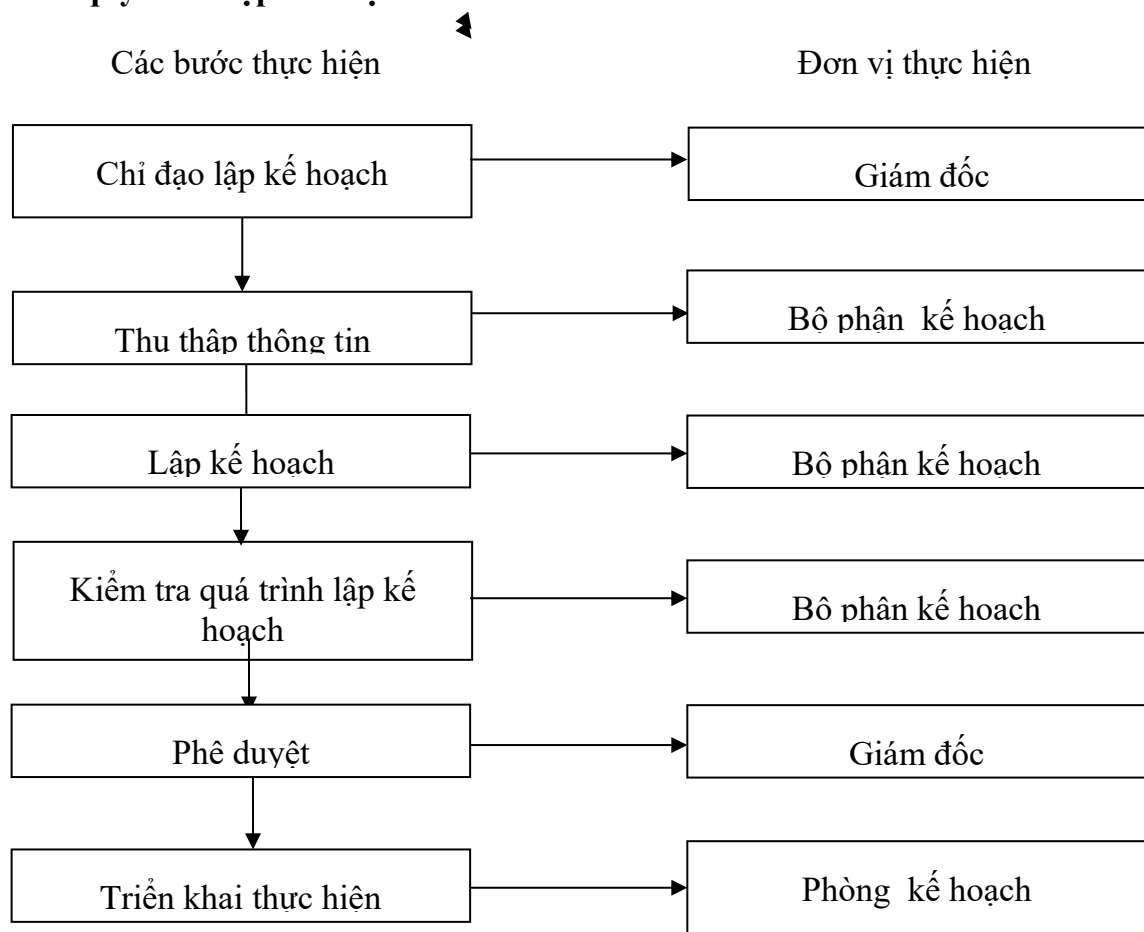
Quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội quy định.

Quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn. *Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014* về quy định chi tiết một số nội dung của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, gồm: Lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch xây dựng; quản lý thực hiện quy hoạch xây dựng; giấy phép quy hoạch.

2.2.2. Quy trình thực hiện công tác lập kế hoạch

Môi trường kinh doanh tại Việt Nam ngày càng biến động, cạnh tranh ngày một mạnh mẽ, nhiều xu thế mới xuất hiện và ngày càng khó dự đoán, chính vì vậy việc xây dựng các kế hoạch mang tính bền vững và hiệu quả càng được quan tâm đặc biệt. Do đó, khi lập kế hoạch tuân theo một quy trình chuẩn và nghiêm ngặt là điều cần phải làm của công tác lập kế hoạch.

Sơ đồ quy trình lập kế hoạch



Trình tự thực hiện cụ thể như sau:

Bước 1: Chỉ đạo lập kế hoạch

Sau khi nhận công văn chỉ đạo của Sở Xây dựng giám đốc của trung tâm dựa trên chức năng của các phòng ban tổ chức triển khai và phân công lập kế hoạch

Bước 2: Thu thập thông tin

Sau khi nhận nhiệm vụ từ tổng giám đốc, bộ phận kế hoạch sẽ tiến hành thu thập thông tin về thị trường, điều kiện của trung tâm, số liệu của các kỳ trước, năm trước dựa trên cơ sở thông tin đã thu thập được tiến hành lập kế hoạch.

Đối với kế hoạch quy hoạch thu thập thông tin dựa vào bộ phận thiết kế quy hoạch để đưa ra kế hoạch quy hoạch.

Bước 3: Lập kế hoạch

Sau khi thu thập tài liệu có liên quan bộ phận kế hoạch sẽ tiến hành lập kế hoạch. Lập kế hoạch là một công việc phức tạp, đòi hỏi sự tỉ mỉ và chính xác, chính vì vậy phải có tinh thần làm việc và sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên trong bộ phận kế hoạch.

Bước 4: Kiểm tra quá trình lập kế hoạch

Trong thời gian tiến hành lập kế hoạch, phòng kế hoạch sẽ trực tiếp kiểm tra quá trình lập kế hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung đồng thời đôn đốc các thành viên làm việc để công tác lập kế hoạch theo đúng kế hoạch tiến độ.

Bước 5: Quyết định, phê duyệt

Kế hoạch sau khi được soạn thảo xong sẽ trình lên giám đốc và ra quyết định có thực hiện kế hoạch hay không. Hồ sơ kế hoạch này cũng là cơ sở để Trung tâm xin cấp phép đầu tư của các cơ quan nhà nước và xin tài trợ vốn của ngân hàng, các tổ chức tín dụng.

Bước 6: Triển khai thực hiện

Nếu bản kế hoạch được phê duyệt sẽ triển khai thực hiện. Nếu bản kế hoạch còn vấn đề ban giám đốc yêu cầu trả lại cho bộ phận kế hoạch sửa chữa, bổ sung. Sau đó đưa lại cho ban giám đốc phê duyệt. Sau khi giám đốc phê duyệt giao cho phòng kế hoạch triển khai, quản lý việc thực hiện kế hoạch.

2.2.3. Phương pháp lập kế hoạch tại trung tâm

Lập kế hoạch là tổng thể các hoạt động liên quan tới quản lý quy hoạch, điều tra quy hoạch, quy hoạch, lập kế hoạch đầu tư, khảo sát thiết kế, đo đạc bản đồ, tư vấn quản lý kế hoạch,... để xây dựng chương trình hành động tương lai cho đơn vị. Lập kế hoạch là chức năng đặc biệt của Trung tâm. Nó có ý nghĩa tiên quyết đối với hiệu quả của hoạt động quản lý và tất cả các lĩnh vực quản lý đều phải thực hiện việc lập kế hoạch. Vì vậy, để có một kế hoạch đúng đắn và phù hợp thì cần có phương pháp lập kế hoạch phù hợp

Phương pháp lập kế hoạch:

Phương pháp thu thập thông tin : thông qua báo cáo có thể nắm được một cách đầy đủ và tương đối toàn diện tình hình công tác tại các phòng, ban ngành chuyên môn, những thuận lợi khó khăn, các kết quả đạt được, các kiến nghị, dự kiến cho kỳ kế hoạch tiếp theo và thủ tục đầu tư liên quan đến dự án từ công tác lập chủ trương đầu tư, chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, kết thúc đầu tư bàn giao đưa công trình vào sử dụng; các văn bản liên quan đến tổ chức bộ máy; hiệp định vay vốn và những hướng dẫn của nhà tài trợ; báo cáo thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (nếu có), ... các số liệu có liên quan địa điểm cụ thể (hoặc vùng địa điểm, tuyến công trình) phù hợp với quy hoạch xây dựng (bao gồm cả tài liệu về sự lựa chọn địa điểm, trong đó có đề xuất giải pháp hạn chế tới mức tối thiểu ảnh hưởng đối với môi trường và xã hội), điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, hiện trạng sử dụng đất và các số liệu có liên quan đến đánh giá thực tình hình thực hiện kế hoạch quy hoạch.

Tuy nhiên phương pháp này có thể mang lại sự đánh giá không chính xác. Mặc khác chưa có hệ thống bảng, biểu mẫu báo cáo thống nhất giữa các cấp cơ sở, nên quá trình tổng hợp báo cáo gặp nhiều khó khăn, số liệu thu thập bị phân tán, độ chính xác không cao.

Phương pháp so sánh, đối chiếu các chỉ tiêu

Xuất phát từ mục tiêu và nhiệm vụ, các chỉ tiêu từ những năm trước trên cơ sở đó căn cứ vào tình hình thực tế để trung tâm xây dựng các chỉ tiêu trong việc lập kế hoạch Bên cạnh đó ngoài các chỉ tiêu của năm trước đối với các kế hoạch quy hoạch thì phải dựa trên quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa điểm trung tâm quy hoạch. Chẳng hạn, đầu tư đồng bộ các nhu cầu về cơ sở hạ tầng với sắp xếp dân cư.

Tạo điều kiện đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân nhằm đảm bảo cuộc sống của người dân ở nơi mới từng bước tốt hơn ở nơi cũ và ổn định bền vững lâu dài.

Hình thức bố trí: Cán bộ đã đưa ra hình thức bố trí sắp xếp trong nội bộ xã để hình thành cụm dân cư mới tập trung, xây dựng nông thôn mới, phù hợp với phong tục tập quán của người dân địa phương. Đồng thời phải giữ gìn bản sắc văn hoá truyền thống dân tộc, gắn với củng cố quốc phòng an ninh trên địa bàn.

Các mục tiêu trong bản kế hoạch được xác định trên cơ sở quán triệt đường lối và tư tưởng của Đảng, dựa trên những mục tiêu định hướng của Quốc gia. Việc xác định mục tiêu căn cứ vào định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong bản kế hoạch của Sở xây dựng

Xây dựng kế hoạch công tác theo tháng, quý, tuần

Kế hoạch công tác quý: Trên cơ sở kế hoạch công tác năm, chậm nhất vào ngày 15 tháng cuối quý, các đơn vị thuộc Sở đánh giá các nhiệm vụ công tác đã thực hiện trong quý, đề xuất các nhiệm vụ phải thực hiện trong quý tới trình Phó Giám đốc phụ trách cho ý kiến góp ý, gửi về Văn phòng. Văn phòng tổng hợp và dự thảo kế hoạch công tác quý trình Giám đốc Sở. Hoặc theo chỉ đạo của Giám đốc Sở, các đơn vị nộp kế hoạch công tác trọng tâm của mình đến Giám đốc Sở để Giám đốc trực tiếp đề ra kế hoạch công tác trọng tâm.

Xây dựng kế hoạch công tác tháng: Trên cơ sở kế hoạch công tác quý, chậm nhất vào ngày 20 hàng tháng, các đơn vị thuộc Sở đánh giá các nhiệm vụ kế hoạch đã thực hiện trong tháng, đề xuất các nhiệm vụ phải thực hiện trong tháng tới trình Phó Giám đốc phụ trách cho ý kiến góp ý, gửi về Văn phòng. Văn phòng tổng hợp và dự thảo kế hoạch công tác tháng) trình Giám đốc Sở. Hoặc theo chỉ đạo của Giám đốc Sở, các đơn vị nộp kế hoạch công tác của mình đến Giám đốc Sở để Giám đốc trực tiếp đề ra kế hoạch công tác trọng tâm.

Lịch kế hoạch công tác tuần: Chậm nhất là sáng thứ 6 hàng tuần, đơn vị đề xuất lịch kế hoạch công tác tuần tới gửi Giám đốc Sở.

2.2.4 Ví dụ minh họa về công tác lập kế hoạch

Kế hoạch quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/2000 trung tâm xã Tây Giang, huyện Tây Sơn đến năm 2025 theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V

Căn cứ của công tác lập kế hoạch

1. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa Quy hoạch xây dựng Bình Định và Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh về tổ chức lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tổ chức triển khai các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu. Từng bước nâng tỉ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng trong các đồ án chung các đô thị trên địa bàn huyện đã được phê duyệt.

- Đánh giá, rà soát tình hình thực hiện các đồ án quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trên địa bàn huyện. Làm rõ những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện để có cơ sở điều chỉnh.

- Phân công cụ thể cho phòng ban liên quan để chủ động triển khai thực hiện đúng kế hoạch đề ra theo lĩnh vực quản lý.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm thực hiện các quy hoạch được khả thi, kịp thời theo đúng tiến độ và trình tự ưu tiên.

2. Yêu cầu:

- Các quy hoạch cần được tiến hành khẩn trương, đảm bảo chất lượng, đồng bộ, có sự phối hợp giữa các Phòng, Ban, địa phương và các đơn vị tư vấn có liên quan, đáp ứng tiến độ theo kế hoạch.

- Kế hoạch thực hiện đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp thực tiễn đầu tư xây dựng, quản lý và phát triển. Làm cơ sở lựa chọn đầu tư có trọng tâm, không dàn trải, tập trung cho các kế hoạch trọng điểm, hạ tầng khung, tạo động lực phát triển và góp phần tạo sự đột phá, chuyển biến trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, quản lý đô thị trên toàn huyện.

- Kiểm tra, giám sát có hiệu quả đối với các đồ án quy hoạch trong triển khai xây dựng và quản lý quy hoạch xây dựng

Về nguồn vốn:

- Nguồn vốn ngân sách:

+ Đối với các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đề nghị UBND tỉnh

bố trí kinh phí cho công tác lập quy hoạch bằng nguồn vốn ngân sách của tỉnh.

+ Đối với các đề án quy hoạch chi tiết và lập quy chế quản lý quy hoạch,

kiến trúc các đô thị UBND huyện xem xét cân đối nguồn vốn ngân sách huyện để lập quy hoạch, trong đó có xem xét xin ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần cụ thể đối với từng đề án mang tính chất trọng điểm.

- Đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các quy hoạch UBND

huyện thực hiện theo nhiệm vụ do UBND tỉnh giao và hỗ trợ kinh phí đối với các quy hoạch thuộc kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đô thị theo yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính và Sở Xây dựng.

Về nguồn nhân lực:

- Đối với Phòng Kinh tế và Hạ tầng : Chủ động sắp xếp cán bộ và kiến nghị bổ sung các cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ đủ điều kiện thực hiện việc tham mưu cho UBND huyện tổ chức lập, thẩm định trình phê duyệt các quy hoạch thuộc thẩm quyền và các nhiệm vụ được giao, đặc biệt các cán bộ có trình độ nghiệp vụ trong lĩnh vực ngành đào tạo: Kiến trúc, quy hoạch và hạ tầng kỹ thuật.

- Đối với phòng tài chính- kế hoạch: Tăng cường công tác tổ chức, sắp xếp đội ngũ cán bộ khoa học, hợp lý, kết hợp đẩy nhanh công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực được giao; báo cáo UBND cấp huyện để có kế hoạch thực hiện, tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ,... nhằm nâng cao trình độ năng lực trong công tác quản lý về quy hoạch, kiến trúc.

- Thực hiện cải cách hành chính tiến tới giảm thiểu thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cá nhân, mối quan hệ phối hợp trong xây dựng, phát triển và quản lý đô thị, bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của đô thị.

Về khoa học công nghệ:

- Huy động các nguồn lực để đầu tư cho lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý không gian đô thị toàn tỉnh (hệ thống thông tin địa lý (GIS), hệ thống thông tin quản lý (MIS)...) phục vụ công tác kiểm soát phát triển đô thị theo đúng định hướng.

- Huy động tiềm năng trí tuệ, phát huy vai trò của các chuyên gia, nhà khoa học, các cá nhân có kinh nghiệm trong công tác tư vấn quy hoạch xây dựng, đảm bảo chất lượng và tiến độ đồ án.

Về cơ chế, chính sách:

Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý và khai thác nguồn lực đất đai, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với các chương trình phát triển liên quan tạo điều kiện tối đa tạo động lực phát triển đô thị. Huy động các nguồn vốn từ xã hội để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị và cải tạo chỉnh trang đô thị.

Về công tác phối hợp:

- Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan liên quan để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc trong công tác triển khai các quy hoạch và các công việc liên quan đến việc lập quy hoạch xây dựng và đầu tư xây dựng.

- Tăng cường giao ban giữa các cơ quan liên quan theo kế hoạch nhằm tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện các công việc được giao, đảm bảo sự đồng bộ trong công tác quản lý.

3. Tổ chức thực hiện

a) Cơ chế triển khai

- Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm về vi phạm quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị trên địa bàn mình quản lý trên nguyên tắc: tất cả mọi công trình xây dựng đều phải được kiểm tra từ khi khởi công đến khi hoàn thành, kể cả công trình do các sở, ngành của tỉnh tổ chức thẩm định, cấp phép. Khi phát hiện hành vi vi phạm phải xử lý kịp thời, nếu vượt thẩm quyền thì phải báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định; đôn đốc, kiểm tra, xử lý vi phạm quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị, xử lý Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng phòng Quản lý đô thị hoặc Kinh tế và Hạ tầng và các cán bộ dưới quyền được giao quản lý trật tự xây dựng để xảy ra vi phạm.

- Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm về vi phạm quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị trên địa bàn xã; đôn đốc, kiểm tra, xử lý vi phạm quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị, xử lý cán bộ, công chức dưới quyền được giao quản lý trật tự xây dựng để xảy ra vi phạm. Đối với công trình vi phạm, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức lực

lượng cấm phương tiện vận chuyển vật liệu, công nhân vào thi công xây dựng công trình vi phạm.

- Giám đốc trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát về các kế hoạch, công trình mà cơ quan, đơn vị mình tổ chức thẩm định, cấp phép và chịu trách nhiệm về lĩnh vực, ngành được giao phụ trách theo quy định. Các phòng ban trong trung tâm được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp, tích cực chủ động triển khai xây dựng kế hoạch và kế hoạch chi tiết của đơn vị để triển khai thực hiện theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo kế hoạch đề ra; kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai Kế hoạch.

b) Chỉ đạo, điều hành

-Nhận nhiệm vụ, kế hoạch

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng, các tiêu chuẩn, quy phạm khác có liên quan.

UBND huyện Tây Sơn phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành có liên quan tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch đã được phê duyệt, cắm mốc giới quy hoạch lập quy hoạch chi tiết và quản lý xây dựng theo quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Sở Xây dựng giao trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp, hỗ trợ UBND huyện Tây Sơn trong quá trình triển khai kế hoạch quy hoạch, đầu tư xây dựng theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Thu thập tài liệu cần thiết và nghiên cứu kế hoạch

- Tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng đô thị:
- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam. Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2008/BXD và các tiêu chuẩn xây dựng hiện hành có liên quan.
- Căn cứ các tài liệu và hiện trạng và điều kiện phát triển kinh tế xã hội của ngành và địa phương liên quan

- Quy hoạch chi tiết 1/2.000 trung tâm xã Tây Giang, huyện Tây Sơn
- Quy mô dân số, quy mô đất đai:
 - + Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên và hiện trạng về kinh tế - xã hội; dân số, lao động; sử dụng đất đai; hiện trạng về xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở hạ tầng xã hội, môi trường của đô thị.
 - + Xác định mục tiêu, động lực phát triển; tính chất, quy mô dân số, lao động, quy mô đất xây dựng đô thị; các chỉ tiêu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo các giai đoạn phát triển.
 - + Dự kiến sử dụng đất của đô thị theo từng giai đoạn quy hoạch.
 - + Định hướng phát triển không gian đô thị
- Hướng phát triển đô thị
 - Xác định phạm vi, quy mô các khu chức năng của đô thị, khu chính trang, cải tạo, khu bảo tồn, khu phát triển mới, khu cấm xây dựng, các khu dự trữ phát triển;
 - Xác định chỉ tiêu về mật độ dân cư, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, định hướng phát triển đối với từng khu chức năng;
 - Xác định trung tâm hành chính, trung tâm thương mại, dịch vụ, trung tâm công cộng, công viên cây xanh và không gian mở của đô thị;
 - Định hướng tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan cho các khu chức năng của đô thị, trục không gian chính.
- Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị, bao gồm:
 - Đánh giá tổng hợp và lựa chọn đất phát triển đô thị; xác định cốt xây dựng cho toàn đô thị và từng khu vực;
 - Xác định mạng lưới giao thông đối ngoại, giao thông đô thị, vị trí và quy mô các công trình đầu mối giao thông; xác định chỉ giới đường đỏ các trục chính đô thị và hệ thống kỹ thuật;
 - Xác định nhu cầu và nguồn cung cấp nước, năng lượng; tổng lượng nước thải, rác thải; vị trí, quy mô, công suất các công trình đầu mối và mạng lưới truyền tải, phân phối của hệ thống cấp nước, năng lượng và chiếu sáng đô thị, thông tin liên lạc, thoát nước; vị trí, quy mô các công trình xử lý chất thải rắn, nghĩa trang và các công trình khác.

➤ Đánh giá môi trường chiến lược:

- Đánh giá hiện trạng môi trường về điều kiện địa hình; các vấn đề xã hội, văn hóa, cảnh quan thiên nhiên.

- Phân tích, dự báo những tác động tích cực và tiêu cực ảnh hưởng đến môi trường; đề xuất hệ thống các tiêu chí bảo vệ môi trường để đưa ra các giải pháp quy hoạch không gian, kiến trúc và hạ tầng kỹ thuật tối ưu cho khu vực quy hoạch;

- Đề ra các giải pháp cụ thể giảm thiểu, khắc phục tác động đến môi trường đô thị khi triển khai thực hiện quy hoạch;

- Lập kế hoạch giám sát môi trường về kỹ thuật, quản lý quan trắc môi trường.

➤ Thiết kế đô thị thực hiện theo Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/3/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung Thiết kế đô thị; Thông tư số 16/2013/TT-BXD sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD.

➤ Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết.

c) Dự toán chi phí lập kế hoạch quy hoạch:

- Tổng dân số quy hoạch tính toán 13.087 người. Trong đó: Quy mô dân số theo Quyết định số 2702/QĐ-CTUBND ngày 10/12/2008 là 7.526 người và quy mô dân số điều chỉnh, bổ sung lần này là 5.561 người.

- Tổng kinh phí thực hiện quy hoạch 921.813.000 đồng.

Bảng 2.2: Dự toán chi phí lập kế hoạch quy hoạch*ĐVT: đồng*

TT	Nội dung công việc	Theo QĐ số 2702/QĐCTUBND	Giá trị bổ sung	Tổng giá trị sau điều chỉnh
1	Chi phí thiết kế quy hoạch	220.418.000	406.786.000	627.204.000
2	Chi phí lập nhiệm vụ thiết kế quy hoạch	17.600.000	39.051.000	56.651.000
3	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch		7.100.000	7.100.000
4	Chi phí thẩm định quy hoạch	14.500.000	32.542.000	47.042.000
5	Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch	11.000.000	29.584.000	40.584.000
6	Chi phí lấy ý kiến cộng đồng		7.396.000	7.396.000
7	Chi phí công bố quy hoạch (tạm tính)	11.000.000	11.094.000	22.094.000
8	Chi phí đưa mốc giới ra thực địa (tạm tính)	11.000.000	20.339.000	31.339.000
9	Chi phí khảo sát địa hình	82.403.000	UBND huyện Tây Sơn tổ chức phê duyet theo Thông tư số 05/2011/TT-BXD	
	Tổng cộng	367.921.000	553.892.000	921.813.000

Nguồn: Báo cáo tài chính Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

d) Phân công trách nhiệm:

Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Căn cứ vào nội dung của kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch đối với các đề án được giao làm Chủ đầu tư và đôn đốc, kiểm tra việc triển khai lập quy hoạch đối với các chủ đầu tư được giao lập quy hoạch khác trên địa bàn để kịp thời trình thẩm định, phê duyệt đúng quy định.

Phòng Thiết kế quy hoạch

Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định các bản đồ nền địa hình phục vụ lập quy hoạch. Rà soát hiện trạng theo bản đồ địa chính khu đất lập quy hoạch và tham gia ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý của phòng đối với hồ sơ các đồ án quy hoạch xây dựng.

Phòng Tài chính – Kế hoạch : Tham mưu bố trí nguồn vốn để thực hiện kế hoạch lập quy hoạch xây dựng đối với các đồ án sử dụng vốn ngân sách huyện; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nguồn vốn được giao, đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả.

Các phòng ban liên quan:

Căn cứ vào nội dung kế hoạch có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo kế hoạch quy hoạch được lập có chất lượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

Nhận xét

Kế hoạch này căn cứ vào các quy định của Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát về các kế hoạch, mà cơ quan, đơn vị mình tổ chức và chịu trách nhiệm về lĩnh vực, ngành được giao phụ trách theo quy định. Ngoài ra sử dụng phương pháp thu thập thông tin, tài liệu đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế- xã hội, sử dụng đất đai, hiện trạng về xây dựng, hạ tầng kỹ thuật sau đó đưa ra các giải pháp định hướng phát triển

2.2.5 Tình hình thực hiện kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

2.2.5.1 Thực hiện kế hoạch kinh doanh

Qua bảng thực hiện kế hoạch kinh doanh của Trung tâm quy hoạch và kiểm định 2018-2020 ta thấy:

Bảng 2.3: Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của Trung tâm trong giai đoạn 2018– 2020

Đơn vị : Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2018			2019			2020		
		Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch
1	Giá trị theo hợp đồng	9.00	9.50	1.06	9.00	8.50	0.94	9.00	10.50	1.17
2	Doanh thu	7.00	7.10	1.01	7.00	7.56	1.08	7.50	7.50	1.00
3	Nộp ngân sách nhà nước	0.70	0.75	1.07	0.75	0.82	1.10	0.80	0.95	1.19
4	Chi phí bảo hiểm	0.80	0.81	1.01	0.81	0.82	1.01	0.80	0.81	1.01
5	Kinh phí công đoàn	0.07	0.07	1.00	0.07	0.75	10.71	0.07	0.08	1.07

Nguồn : Báo cáo tài chính Trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

Về giá trị theo hợp đồng: Năm 2018 đặt ra kế hoạch đề ra là 9.00 tỷ đồng và khi thực hiện là 9.50 tỷ đồng và tỷ lệ là 1.06%. Tiếp đến năm 2019 giá trị hợp đồng kế hoạch là 9.00 tỷ đồng nhưng thực hiện đạt 8.50 tỷ đồng tỷ lệ là 0.94% giảm so với năm trước. Nhưng năm 2020 giá trị hợp đồng đặt ra vẫn là 9 tỷ và thực hiện là 10.50 chiếm 11.7% tăng so với năm 2018 và năm 2019. Nhìn chung giá trị hợp đồng của trung tâm tăng và cao nhất là năm 2020 với tỷ lệ 11.7% cho ta thấy công tác lập kế hoạch của trung tâm hiệu quả

Về doanh thu: Năm 2018, kế hoạch đặt ra 7 tỷ đồng nhưng doanh thu thực tế đạt được là 7.1 tỷ đồng vượt 1.01% so với kế hoạch đã đặt ra. Năm 2019, kế hoạch đặt ra là 7 tỷ đồng nhưng doanh thu thực tế đạt được là 7.56 tỷ đồng do đó năm 2019 doanh thu tiếp tục tăng 1.08 % so với kế hoạch đặt ra ban đầu. Tuy nhiên đến năm 2020, doanh thu thực hiện đạt 1.00% thấp hơn so với kế hoạch đã đặt ra trước đó. Doanh thu

đặt ra là 7 tỷ nhưng qua các năm đều tăng như vậy cho ta thấy trung tâm làm việc có hiệu quả và đáp ứng nhu cầu của xã hội cần.

Về nộp ngân sách nhà nước: Năm 2018, kế hoạch đặt ra là 0.70 tỷ đồng và thực hiện là 0.75 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 1.07% có xu hướng tăng. Năm 2019, kế hoạch đặt ra là 0.75 tỷ đồng, thực hiện là 1.10 tỷ đồng chiếm 1.10%. Năm 2020 kế hoạch là 0.80 tỷ đồng và thực hiện là 0.95 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 1.19%. Như vậy qua các năm được nộp ngân sách nhà nước tăng và cao nhất là năm 2020 cho ta thấy được trung tâm làm việc hiệu quả cao.

Về chi phí bảo hiểm: Năm 2018 kế hoạch đặt ra là 0.80 tỷ đồng thực hiện được 0.81 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 1.01%. Tiếp đến là năm 2019 kế hoạch là 0.81 tỷ đồng và thực hiện 0.82 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 1.01%. Đến năm 2020 đặt ra 0.80 tỷ đồng, thực hiện 0.81 tỷ lệ 0.01%. Qua đó cho ta thấy được trung tâm thực hiện tốt việc chi phí bảo hiểm cho người lao động.

Về kinh phí công đoàn: Năm 2018 - 2020 kế hoạch đặt ra đều là 0.07 tỷ đồng. Việc thực hiện năm 2018 là 0.07 tỷ đồng chiếm 1.00%. Năm 2019 thực hiện là 0.75 tỷ đồng chiếm 0.07%. Năm 2020 thực hiện là 0.08 tỷ đồng chiếm 1.07%. Nhìn chung về mức độ thực hiện chi kinh phí công đoàn của Trung tâm tăng đều nhưng không đáng kể. Chúng tôi Trung tâm rất quan tâm đến công tác tuyên truyền, giáo dục, chăm lo cho đời sống công chức viên chức và người lao động toàn đơn vị.

2.2.5.2 Thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực

Bảng 2.4: Trình độ lao động của trung tâm trong giai đoạn 2018-2020

STT	Chỉ tiêu	2018		2019		2020	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
1	Thạc sĩ	13	15	20	23	25	30
2	Đại học	5	6	7	8	9	10
3	Cao đẳng, Trung cấp	2	4	6	8	10	11
4	Sơ cấp, nghề	1	2	3	4	5	6

Nguồn: Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng

Nhận xét:

Kế hoạch về nhân sự được đưa ra dựa vào nhu cầu phát triển nhân lực và yêu cầu đáp ứng công việc của trung tâm trong những năm vừa qua trung tâm đã thực hiện vượt mức kế hoạch về đào tạo nguồn nhân lực về thạc sĩ, đại học, cao đẳng, sơ cấp, nghề

Về kế hoạch đào tạo thạc sĩ: năm 2018 kế hoạch đào tạo là 13 người nhưng thực hiện là 15 người. Năm 2019 kế hoạch đào tạo là 20 người trong khi đó số người được đào tạo là 23 người còn năm 2019 kế hoạch đào tạo là 25 người nhưng thực hiện là 30 người.

Về kế hoạch đào tạo đại học: năm 2018 kế hoạch đào tạo là 5 người nhưng thực hiện là 6 người. Năm 2019 kế hoạch đào tạo là 7 người trong khi đó số người được đào tạo là 8 người còn năm 2019 kế hoạch đào tạo là 9 người nhưng thực hiện là 10 người.

Về kế hoạch đào tạo cao đẳng, trung cấp : năm 2018 kế hoạch đào tạo là 2 người nhưng thực hiện là 4 người. Năm 2019 kế hoạch đào tạo là 6 người trong khi đó số người được đào tạo là 8 người còn năm 2019 kế hoạch đào tạo là 10 người nhưng thực hiện là 11 người.

Về kế hoạch đào tạo sơ cấp, nghề: năm 2018 kế hoạch đào tạo là 1 người nhưng thực hiện là 2 người. Năm 2019 kế hoạch đào tạo là 3 người trong khi đó số người được đào tạo là 4 người còn năm 2019 kế hoạch đào tạo là 5 người nhưng thực hiện là 6 người.

*2.2.5.3 Thực hiện kế hoạch quy hoạch**Công tác lập quy hoạch:*

Trong xây dựng và phát triển đô thị hiện nay, công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch xây dựng có vai trò rất quan trọng, đây là vấn đề vừa mang tính chiến lược nhưng phải đi trước một bước làm cơ sở cho đầu tư xây dựng các công trình, chỉnh trang và phát triển đô thị... Thời gian qua, cùng với quá trình phát triển đô thị gắn với quy hoạch xây dựng, công tác quản lý quy hoạch tại một số đô thị trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực.

Xét một cách tổng thể, các quy hoạch chiến lược của tỉnh Bình Định đều mang tính bền vững, lâu dài và đảm bảo đúng theo quy định pháp luật. Bên cạnh đó là đã giới thiệu, quảng bá với các nhà đầu tư chiến lược trong nước và quốc tế về những tiềm năng, lợi thế vượt trội, những cơ chế, chính sách ưu đãi thông qua các định hướng ưu tiên cho phát triển của tỉnh.

Việc lập kế hoạch quy hoạch tỉnh Bình Định đảm bảo phù hợp thống nhất, đồng bộ với mục tiêu, định hướng của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm. Sử dụng phương pháp phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện phát triển đặc thù của tỉnh Bình Định, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng hệ thống đô thị và nông thôn; đánh giá việc thực hiện các chiến lược, chương trình, quy hoạch và các dự án liên quan trong thời kỳ quy hoạch trước, dự báo tác động trong thời kỳ quy hoạch mới trên địa bàn tỉnh Bình Định,...

2.3 Đánh giá chung về công tác lập kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng

2.3.1 Những kết quả đạt được

Trong thời gian qua, hoạt động đầu tư xây dựng tại trung tâm đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, thương hiệu của trung tâm đã được khẳng định trên thị trường. Làm tốt công tác lập kế hoạch chính là một phần đóng góp vào thành công ấy của trung tâm. Các kế hoạch của trung tâm đưa ra đều gắn với thực tiễn, các năm qua đều thực hiện vượt mức kế hoạch và biết cách phân bổ nguồn lực hiệu quả để xây dựng và thực hiện kế hoạch

Do có đầy đủ các phòng ban, có đủ năng lực triển khai các bước của quá trình đầu tư từ thu thập thông tin, lựa chọn kế hoạch nên luôn kiểm soát được hiệu quả của kế hoạch

Về nội dung lập kế hoạch: Các kế hoạch được lập tại Trung tâm chủ yếu là các kế hoạch do Trung tâm làm chủ đầu nên hiệu quả của công tác lập kế hoạch ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sau này. Các kế hoạch tại Trung tâm đã ngày càng được hoàn thiện về chất lượng, đầy đủ về nội dung.

Về quy trình lập kế hoạch: Công tác lập kế hoạch được tiến hành theo đúng quy trình tiêu chuẩn ISO 9001: 2000, đây là quy trình rõ ràng, phân rõ chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, các bộ phận và đội ngũ cán bộ lập kế hoạch. Cán bộ lập kế hoạch của Trung tâm là những kỹ sư trẻ có niềm đam mê, có năng lực chuyên môn về lĩnh vực xây dựng nên công tác lập kế hoạch được tiến hành thuận lợi và đạt kết quả cao.

Phương pháp lập kế hoạch: Trung tâm áp dụng rất nhiều các phương pháp để phục vụ cho công tác lập kế hoạch như phương pháp thu thập thông tin và một số phương pháp khác. Các phương pháp này đều được các cán bộ lập kế hoạch vận dụng triệt để, khoa học, phù hợp với từng kế hoạch cụ thể để đem lại kết quả và không ngừng nâng cao chất lượng các kế hoạch được lập tại Trung tâm.

Nhờ những kết quả trên mà Trung tâm ngày càng khẳng định được vị thế của mình:

- Trung tâm đã hướng dẫn và tổ chức lập kế hoạch theo hướng dẫn của Sở xây dựng tỉnh Bình Định. Nhìn chung, thời gian lập và nộp bản kế hoạch về Sở xây dựng đã đảm bảo theo quy định

- Công tác kế hoạch chung của Trung tâm đã đảm bảo được việc hoạch định những nội dung hoạt động trong từng năm kế hoạch được Sở xây dựng và các đơn vị thuộc Sở tạo điều kiện và ghi vào kế hoạch chung của Sở.

- Kế hoạch của từng giai đoạn đã góp phần đối với thực hiện nhiệm vụ trong từng thời kì đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần khẳng định vai trò của trung tâm

- Thông qua các hoạt động chỉ đạo, thực hiện kế hoạch, nhiều vấn đề thực tiễn đặt ra đã được tổng hợp nghiên cứu góp phần đổi mới và hoàn thiện các chính sách có liên quan

- Cung cấp kịp thời những tư liệu, số liệu cơ bản, đáp ứng như cầu quản lý và chỉ đạo chung

- Kế hoạch hằng năm của trung tâm dựa vào kế hoạch 5 năm, định hướng 10 nhưng không thể vì thế mà kế hoạch lập ra mạng tính tính thụ động. Khi tiến hành lập kế hoạch, cán bộ thực hiện đã dựa trên tình hình thực tế của năm đó, điều chỉnh các chỉ

tiêu cho phù hợp. Trên thực tế đã có trường hợp một số chỉ tiêu có sự chênh lệch lớn hơn so với kế hoạch 5 năm nhưng vẫn được giám đốc trung tâm chấp nhận khi có sự lý giải hợp lý

- Công tác lập kế hoạch ở trung tâm đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, phát huy sức mạnh tổng hợp của trung tâm. Sự phối hợp chặt chẽ thể hiện từ lãnh đạo cấp cao tới các phòng ban bên dưới. Các phòng ban căn cứ và có chức năng nhiệm vụ của mình, lập các kế hoạch thuộc lĩnh vực mà mình phụ trách sau đó chuyển cho phòng kế hoạch- tài chính để tổng hợp thành kế hoạch chung của toàn trung tâm. Hàng quý trung tâm dựa vào tình hình thực hiện sản xuất cụ thể của đơn vị, đánh giá năng lực họ hiện có. Nếu nhận thấy nguồn lực không đủ để hoàn thành thì sẽ lập báo cáo cụ thể để có giải pháp và điều chỉnh lại mức chỉ tiêu.

2.3.2. Những tồn tại và hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được công tác lập kế hoạch tại Trung tâm vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại:

-Về phương pháp lập kế hoạch: Hiện nay cán bộ lập kế hoạch của Trung tâm sử dụng rất nhiều phương pháp khác nhau để lập kế hoạch, tùy từng kế hoạch cụ thể mà lựa chọn phương pháp cho phù hợp. Tuy nhiên trong quá trình triển khai có một số kế hoạch áp dụng chưa đúng, phương pháp nghiên cứu chưa phù hợp với đặc điểm của kế hoạch.

Phương pháp thu thập thông tin được sử dụng ở tất cả các nội dung trong quá trình lập kế hoạch tuy nhiên các thông tin này về độ chính xác là chưa cao do chủ yếu thu thập từ các nguồn sẵn có.

Phương pháp dự báo là một phương pháp quan trọng để tiến hành phân tích nhu cầu thị trường tuy nhiên việc áp dụng phương pháp này trong công tác lập kế hoạch tại Trung tâm còn hạn chế

Về nội dung lập kế hoạch: Kế hoạch chưa phản ánh đầy đủ các nhiệm vụ của trung tâm theo chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 1/3/2019 của Thủ tướng chính phủ

Một số chỉ tiêu chưa đảm bảo căn cứ khoa học và thực tiễn, chưa xác định được nhiệm vụ trọng tâm. Sự gắn kết giữa nội dung còn chưa thể hiện rõ mối liên hệ giữa kế hoạch phát triển với nguồn lực, nguồn ngân sách chưa logic, thuyết phục

- **Về đội ngũ cán bộ lập kế hoạch:** Chưa có đội ngũ lập kế hoạch chuyên nghiệp. Khi nhận nhiệm vụ, bộ phận kế hoạch mới thành lập soạn thảo kế hoạch, gồm những thành viên từ các phòng trong ban. Tuy nhiên ngoài nhiệm vụ lập kế hoạch, các thành viên này còn tham gia vào quản lý thực hiện kế hoạch nên khối lượng công việc rất nhiều, không thể tập trung một cách hiệu quả cho công tác lập kế hoạch.

Ví dụ: Ngoài khối lượng công việc là lập kế hoạch cho dự án xây dựng đô thị thì đội ngũ cán bộ nhân viên còn phải quản lý kế hoạch khác nên chưa thể phát huy hết năng lực vốn có.

- **Về thời gian lập kế hoạch:** Thời gian lập kế hoạch thường bị kéo dài so với kế hoạch đặt ra do sự phân công công việc chưa hợp lý, số lượng cán bộ lập kế hoạch còn thiếu và chưa được đào tạo bài bản, chuyên sâu. Thủ tục trình duyệt và thông qua kế hoạch còn rườm rà, chưa có sự phối hợp nhịp nhàng giữa cán bộ lập kế hoạch và các phòng ban khác khiến thời gian thu thập và xử lý số liệu bị kéo dài. Mặt khác do việc tính toán các chỉ tiêu chưa sát với tình hình thực tế và công tác dự báo còn yếu kém nên các kế hoạch thường phải điều chỉnh lại nhiều lần làm tăng thời gian và chi phí lập kế hoạch. Do thời gian lập kế hoạch bị kéo dài so với kế hoạch ban đầu nên chi phí cho công tác lập kế hoạch thường tăng lên so với dự tính.

Việc xác định mục tiêu kế hoạch chưa mang tính đột phá mà vẫn còn dàn trải trên tất cả các ngành và có sự lặp đi lặp lại qua nhiều giai đoạn, chưa có điểm nhấn, chưa hình thành những mối liên kết rõ ràng với sự sẵn có về nguồn lực.

Các giải pháp kế hoạch mang tính chất mơ hồ, chưa rõ nét, khó hiện thực hóa. Các giải pháp chưa gắn với nguồn kinh phí thực hiện nên chưa tạo ra sự gắn kết giữa kế hoạch phát triển với nguồn lực tài chính.

Các chỉ tiêu kế hoạch là các chỉ tiêu định lượng, cần áp dụng các phương pháp dự báo khoa học để tính toán. Tuy nhiên, thực tế ở trung tâm cho thấy các chỉ tiêu trong bản kế hoạch đều được đưa ra dựa trên kinh nghiệm, so sánh năm trước - năm sau. Do vậy các chỉ tiêu đề ra chưa khoa học, đôi khi còn thiếu chính xác, thậm chí xảy ra tình trạng mâu thuẫn giữa các chỉ tiêu kế hoạch.

Do còn nhiều hạn chế trong phương pháp xác định các chỉ tiêu kế hoạch nên việc dự báo nhu cầu nguồn lực tài chính còn chưa chính xác. Chưa có các hàm thể hiện mối tương quan giữa các mục tiêu phát triển với nguồn lực tài chính. Do vậy, đôi khi xảy ra

tình trạng cân đối thiếu nguồn lực, chưa huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực xã hội để thực hiện các mục tiêu kế hoạch.

Bên cạnh đó kế hoạch của trung tâm còn chưa sát với năng lực thực tế. Trung tâm chưa phát huy được hết các điểm mạnh của mình nên có những chỉ tiêu thì trung tâm vượt xa so với kế hoạch đề ra nhưng cũng có những chỉ tiêu thì lại không đạt được kế hoạch có khi còn đạt được thấp hơn

Việc lập kế hoạch của trung tâm vẫn chủ yếu dựa vào kết quả của kỳ trước, chưa áp dụng các mô hình vào phân tích xây dựng kế hoạch. Các phản ứng của trung tâm về sự thay đổi của môi trường chủ yếu dựa vào sự nhạy cảm trực giác của lãnh đạo, chưa mang tính khoa học cao.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH TẠI TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ KIỂM ĐỊNH BÌNH ĐỊNH

3.1 Quan điểm và định hướng công tác lập kế hoạch của Tỉnh

3.1.1. Quan điểm công tác lập kế hoạch

Kế hoạch là một trong những công cụ quan trọng để hỗ trợ cho việc điều hành, quản lý vĩ mô của cấp chính quyền. Lập kế hoạch tốt là điều kiện tiên đề để tăng cường hiệu quả quản lý của nhà nước và thúc đẩy tăng trưởng của địa phương. Trên thực tế tại Trung tâm thì công tác kế hoạch vẫn tiến hành theo kế hoạch tập trung trước đây. Vì vậy để giải quyết tình trạng này cần tạo ra một sự chuyển biến sâu sắc trong công tác lập kế hoạch. Đây là quá trình đổi mới toàn diện về nhận thức, quy trình, phương pháp. Để thực hiện điều này cần phải có những kế hoạch hành động mang tính hệ thống và một đội ngũ cán bộ có năng lực trang bị đầy đủ những kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng một kế hoạch hiệu quả.

Coi trọng xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác của cơ quan, tổ chức và của từng cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện, nâng cao chất lượng công tác này được nhận thức là một nội dung quan trọng trong đổi mới phong cách, tác phong, phương pháp làm việc. Muốn thành công, cần có sự chỉ đạo và quyết tâm của cấp ủy và lãnh đạo các cấp; sự đồng thuận và thống nhất thực hiện trong cơ quan, tổ chức. Nội dung quan trọng nhất là nghiên cứu xây dựng và ban hành quy định, quy trình xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác của cơ quan (dài hạn hoặc theo nhiệm kỳ, theo năm, tháng, tuần), trong đó cần có quy định rõ: Các chỉ số cụ thể đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch làm căn cứ đánh giá, phân loại tổ chức, công chức, viên chức hàng năm theo quy định. Khối lượng công việc của kế hoạch công tác phù hợp với nguồn lực hiện có của cơ quan, đơn vị và năng lực của công chức, viên chức. Những công việc, đề án công tác đột xuất do cấp trên giao ngoài kế hoạch thì được cấp thêm kinh phí và người thực hiện được hưởng tiền lương làm thêm giờ theo quy định hiện hành. Phân công một đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, phối hợp về lập kế hoạch; có chế độ kiểm tra, giám sát trong công tác này.

Cải thiện hệ thống thông tin phục vụ công tác kế hoạch hóa. Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, thông tin và dự báo là điều kiện quan trọng đảm bảo chất lượng của quá trình lập và điều hành kế hoạch. Việc cải thiện hệ thống thông tin cần được hoàn thiện đảm bảo những yêu cầu sau: kịp thời, chính xác, chuẩn mực và đầy đủ. Vấn đề này liên quan đến các ngành, các cấp, vì vậy bên cạnh việc ban hành các quy định pháp lý cần thiết, việc cải thiện hệ thống thông tin cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành chức năng.

Hoàn thiện bộ máy tổ chức trong ngành kế hoạch. Hiện nay, ở hầu hết các tỉnh, phòng kế hoạch đã ghép với phòng tài chính, ở cấp huyện hoàn toàn không có cán bộ cho công tác kế hoạch. Chính vì vậy, nếu không hoàn thiện và củng cố tổ chức hệ thống kế hoạch thì quá trình hoàn thiện kế hoạch hóa sẽ gặp nhiều khó khăn, đặc biệt vấn đề phân cấp kế hoạch sẽ không thực hiện được.

Nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ lập kế hoạch. Quá trình hoàn thiện công tác kế hoạch hóa đòi hỏi không chỉ nâng cao số lượng mà cả chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kế hoạch. Đặc biệt, cần đổi mới tư duy về “quản lý nhà nước” của cán bộ công chức theo hướng “khuyến khích và giám sát” chứ không phải “ra lệnh và cấp phép” như trong cơ chế kế hoạch hóa tập trung trước đây.

3.1.2 Định hướng hoàn thiện các điều kiện phục vụ công tác lập kế hoạch của tỉnh

3.1.2.1. Đổi mới tư duy nhận thức về công tác lập kế hoạch của tỉnh

Nước ta đang trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, đây là giai đoạn đấu tranh giữa “cái cũ” và “cái mới” trên tất cả mọi mặt của đời sống, công tác lập kế hoạch cũng không nằm ngoài giai đoạn này. Công tác lập kế hoạch ở các cấp chính quyền cũng đã có những đổi mới để phù hợp hơn trong cơ chế kinh tế thị trường. Tuy nhiên, bên cạnh những đổi mới đó, nhận thức mang nặng tính chất trong cơ chế KHH tập trung. Đặc biệt, là đối với những cấp chính quyền cấp cơ sở ở huyện, xã.

Do vậy, muốn đẩy mạnh hơn nữa hoàn thiện công tác lập kế hoạch tỉnh Bình Định thì việc đầu tiên cần phải thực hiện đó là nâng cao nhận thức tư duy của chính quyền huyện bao gồm từ các cấp lãnh đạo đến toàn bộ cán bộ, công nhân viên, người dân. Đây là một quá trình hết sức phức tạp, đòi hỏi phải được tiến hành một cách mềm dẻo, linh hoạt cũng như gắn với những bắt buộc nhất định.

- Trước hết, phải đổi mới quan niệm về công tác kế hoạch trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong nền kinh tế đang chuyển đổi hiện nay, thị trường vừa là căn cứ vừa là đối tượng của KHH. Một mặt, Nhà nước phải xóa bỏ cơ chế quan liêu bao cấp, một mặt phải hình thành đồng bộ các yếu tố thị trường, xây dựng và hoàn thiện các công cụ pháp luật, kế hoạch, các thiết chế tài chính... tạo điều kiện cho cơ chế thị trường hoạt động hữu hiệu. Kế hoạch mang tính định hướng và đặc biệt quan trọng trên bình diện vĩ mô.

- Xóa bỏ hoàn toàn tính duy ý chí và tính hình thức trong quá trình xây dựng kế hoạch, đặc biệt trong việc xác định các mục tiêu kế hoạch.

- Thúc đẩy quá trình phân cấp theo nguyên tắc những hoạt động gắn liền với quyền lợi người dân do chính quyền cấp gần dân nhất thực hiện.

- Nâng cao tính dân chủ và công khai của kế hoạch, tạo điều kiện cho người dân, các tổ chức tham gia chủ động và tích cực trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch. - Hoàn thiện công tác lập kế hoạch phát triển phải đáp ứng được yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, và vận dụng được những công nghệ mới. Đặc biệt, là công nghệ thông tin trong quá trình phát triển và dự báo kinh tế xã hội.

- Gắn công tác kế hoạch với công tác xây dựng và triển khai thực hiện. Trong xây dựng và thực hiện kế hoạch cần có những quan điểm đồng bộ, tức là kế hoạch không tách rời với pháp luật, các chính sách, công cụ. Tư duy đổi mới công tác lập kế hoạch cần phải luôn bám sát với pháp luật, các chính sách, sử dụng tối ưu các công cụ để luôn đảm bảo vị trí, vai trò của kế hoạch. Đổi mới tư duy kế hoạch là tiền đề cho đổi mới nội dung, phương pháp, quy trình cũng như cách thức tổ chức, điều hành kế hoạch.

3.1.2.2 Hoàn thiện quy trình lập kế hoạch

Hiện nay, có một tình trạng chung xảy ra khá phổ biến ở tất cả các địa phương trong cả nước đó là quy trình xây dựng kế hoạch chủ yếu vẫn mang tính áp đặt từ trên xuống. Vì vậy, dẫn đến các nội dung trong bản kế hoạch chưa thực sự sát với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương, chưa đáp ứng yêu cầu là một công cụ hỗ trợ cho hoạt động quản lý, điều hành của cấp chính quyền ở huyện. Do đó, một trong những nội dung cần hoàn thiện trong công tác lập kế hoạch tại trung tâm đó là xây dựng một quy trình lập kế hoạch mới, theo hướng hoàn thiện chủ yếu là xây dựng một quy trình

kế hoạch theo chiều từ dưới lên. Trong đó có sự gắn kết chặt chẽ giữa các cấp dưới, và cấp trên trong việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, theo dõi-giám sát thực hiện kế hoạch.

3.1.3. Định hướng hoàn thiện phương pháp lập kế hoạch của tỉnh

3.1.3.1. Lập kế hoạch mang tính chất chiến lược

Mô hình lập kế hoạch mang tính chiến lược xuất phát từ lý thuyết lập kế hoạch phát triển địa phương, trong đó chính quyền địa phương yêu cầu xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh phát triển trước khi xác định mục tiêu, mục đích phát triển cho kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm của mình. Lập kế hoạch chiến lược đi theo các bước:

- Phân tích thực trạng
- Xác định tầm nhìn và mục tiêu phát triển.
- Xây dựng khung logic của kế hoạch cho đến kế hoạch hành động và ước tính kinh phí cho các kế hoạch đó.
- Xây dựng hệ thống theo dõi đánh giá. Với phương pháp lập kế hoạch chiến lược giúp cho các nhà kế hoạch địa phương thoát ly khỏi cách lập kế hoạch kiểu trong cơ chế KHH tập trung trước đây, chuyển sang cách lập kế hoạch mang tính chiến lược, định hướng và phù hợp hơn trong nền kinh tế thị trường. Theo cách tiếp cận này, chính quyền địa phương sẽ phân cấp mạnh hơn trong việc lập kế hoạch và ngân sách, còn các nhà kế hoạch sẽ được cung cấp một quy trình logic và những kỹ năng lập kế hoạch cụ thể. Lập kế hoạch theo phương pháp này, các nội dung của bản kế hoạch sẽ nối kết chặt chẽ với nhau để thể hiện một định hướng phát triển có tầm nhìn và những kế hoạch hành động cụ thể của huyện để đạt đến tầm nhìn đó. Mô hình lập kế hoạch mang tính chiến lược là cách tiếp cận toàn diện về hoàn thiện công tác lập kế hoạch. Nó cho phép lồng ghép tất cả ý tưởng đổi mới của lập kế hoạch có sự tham gia và lập kế hoạch gắn với nguồn lực.

Tuy nhiên, mô hình này cũng có những nhược điểm riêng:

- Hiện tại, mô hình này chưa thực sự phù hợp với hệ thống KHH hiện nay của Việt Nam, chu kỳ lập kế hoạch chiến lược không gắn với chu kỳ lập kế hoạch hiện hành, khiến khả năng áp dụng của nó còn thấp.

- Bản kế hoạch phải tuân thủ theo hướng dẫn của Sở xây dựng trong đó bản kế hoạch được kết cấu khác với mẫu của lập kế hoạch chiến lược. Mặc dù có thể điều chỉnh lập kế hoạch chiến lược theo mẫu hướng dẫn lập kế hoạch hiện hành, nhưng việc áp dụng triệt để cách lập kế hoạch này đòi hỏi hướng dẫn của Sở xây dựng cũng phải có những cải tiến mới.

- Lập kế hoạch chiến lược đòi hỏi một sự thay đổi hoàn toàn trong tư duy kế hoạch của các nhà lãnh đạo, thoát khỏi thói quen lập kế hoạch theo kiểu truyền thống. Đây là một quá trình lâu dài để có thể tạo ra sự chuyển biến thực sự trong tư duy về cách lập kế hoạch mang tính chiến lược.

Do vậy, tại thời điểm này chưa thể áp dụng một cách triệt để phương pháp lập kế hoạch mang tính chiến lược đối với lập kế hoạch. Tăng cường tư duy phân tích thực trạng và xác định mục tiêu kế hoạch cho cán bộ các cấp. Yêu cầu cơ bản cơ bản để vận dụng điểm mới nói trên là thay đổi tư duy của cấp lãnh đạo và cán bộ lập kế hoạch, chuyển từ cách lập kế hoạch mang tính chủ quan, chạy theo thành tích và áp đặt từ trên xuống sang lập kế hoạch dựa tình hình thực tế khách quan của huyện thông qua đánh giá đúng “điểm xuất phát” của tỉnh Bình Định.

3.1.3.3 Lập kế hoạch gắn với nguồn lực.

Bản kế hoạch khả thi và trở thành một công cụ quản lý, điều hành thực sự của chính quyền các cấp thì một trong những yêu cầu đối với bản kế hoạch đó là bản kế hoạch phải gắn với các yếu tố nguồn lực tại địa phương: nguồn lực tự nhiên, nguồn lực tài chính, con người, thể chế... Trong đó, đặc biệt là nguồn lực tài chính. Mặt khác, nếu muốn kế hoạch ngân sách có tính chiến lược và tiến dần đến quản lý theo kết quả thì ngân sách phải được phân bổ theo các mục tiêu ưu tiên của kế hoạch. Như vậy, lập kế hoạch gắn với nguồn lực là một mô hình hoàn thiện phương pháp lập kế hoạch một cách triệt để và toàn diện nhất. Lập ngân sách gắn với nguồn lực sẽ buộc tất cả các phòng, ban chức năng và các phường, thành phố phải phân bổ ngân sách phù hợp với kế hoạch phát triển đã xây dựng. Tính trách nhiệm của các bên hữu quan trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch sẽ được tăng cường, vì điều đó ảnh hưởng trực tiếp đến ngân sách của họ. Nó buộc các nhà hoạch định chính sách vào một vị trí mới là phải ra các quyết định chi tiêu, đầu tư có tính chiến lược.

3.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định

3.2.1. Nâng cao vai trò của công tác lập kế hoạch

Lập kế hoạch là công tác xem xét, tính toán một cách chi tiết, cụ thể điều kiện tự nhiên, nhu cầu thị trường, môi trường xã hội,... trên cơ sở đó xây dựng một kế hoạch đầu tư để tiến hành một kế hoạch đầu tư sao cho hiệu quả nhất với chi phí hợp lý nhất. Việc lập kế hoạch ảnh hưởng đến thành công hay thất bại của kế hoạch. Bên cạnh đó hồ sơ kế hoạch là cơ sở để các cơ quan nhà nước quyết định cho kế hoạch được thực hiện hay không. Kế hoạch phải đem lại không những lợi nhuận cho chủ đầu tư mà phải đem lại lợi ích cho toàn xã hội, phù hợp với quy hoạch chung của ngành, của đất nước. Kế hoạch đầu tư cũng là căn cứ pháp lý để chứng tỏ cơ hội đầu tư này có hiệu quả, thuyết phục các nhà tài trợ vốn cho vay vốn.

Tại Trung tâm, công tác lập kế hoạch từ lâu đã được xem xét chú trọng, tuy nhiên còn chưa đánh giá đúng vai trò của nó. Chính vì vậy để hoàn thiện công tác lập kế hoạch thì trước hết cần nâng cao nhận thức của cán bộ lập kế hoạch cũng như Trung tâm về vai trò quan trọng của công tác lập kế hoạch trong toàn bộ quá trình đầu tư. Lập kế hoạch phải được tiến hành nghiêm túc, cẩn thận, dựa trên các căn cứ pháp lý và theo đúng quy trình từ khi nghiên cứu cơ hội đầu tư, đến nghiên cứu tiền khả thi, nghiên cứu khả thi. Việc lập kế hoạch phải tuân theo các quy định của pháp luật, theo các tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật, thông lệ quốc tế.

3.2.2. Hoàn thiện quy trình lập kế hoạch

Quy trình lập kế hoạch ảnh hưởng rất lớn đến công tác lập kế hoạch. Một quy trình hoàn chỉnh, thống nhất sẽ giúp cho công tác lập kế hoạch được nhanh chóng và dễ dàng hơn. Đồng thời kế hoạch có hiệu quả đòi hỏi phải có sự phân công, bố trí công việc hợp lý giữa các phòng ban, các bộ phận trong Trung tâm. Để cho công tác lập kế hoạch ngày càng hiệu quả hơn thì yêu cầu quy trình lập kế hoạch cũng phải ngày càng được hoàn thiện đổi mới hơn.

Việc thực hiện lập kế hoạch tại Trung tâm được tuân theo quy trình theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000. Tuy nhiên, Một số kế hoạch không theo đúng quy trình. Một số kế hoạch bỏ qua giai đoạn nghiên cứu cơ hội đầu tư, nghiên cứu tiền khả thi mà tiến hành nghiên cứu khả thi luôn ảnh hưởng đến chất lượng kế hoạch. Đối với Một số kế

hoạch nhỏ có thể bỏ qua những bước không cần thiết nhưng đối với các kế hoạch lớn thì cần tiến hành đầy đủ các bước công việc và phân tích chi tiết trong từng nội dung nghiên cứu.

Lập kế hoạch đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhiều phòng ban. Theo quy trình lập kế hoạch tại Trung tâm, mỗi bước của quá trình lập kế hoạch đều gắn với một phòng ban nhất định với trách nhiệm rõ ràng. Tuy nhiên để thống nhất được ý kiến của các cá nhân và phòng ban không phải là dễ dàng vì các phòng ban trong Trung tâm hoạt động độc lập và có các chức năng nhiệm vụ khác nhau. Nếu không thống nhất được các phòng ban kịp thời có thể gây thất thoát, lãng phí ảnh hưởng đến tính khả thi của kế hoạch. Chính vì vậy, cần tăng cường mối quan hệ, tăng cường sự phối hợp giữa các phòng ban, tạo ra sự thống nhất đồng bộ trong tổ chức. Sự phối hợp nhịp nhàng này sẽ giúp cho công tác lập kế hoạch được nhanh chóng và thuận lợi hơn, nâng cao chất lượng và tiết kiệm thời gian cho công tác lập kế hoạch

Như vậy khi thực hiện lập kế hoạch cần lập đề cương chi tiết, xây dựng các mốc thời gian cụ thể, tại thời điểm đó cán bộ lập kế hoạch phải hoàn thành những công việc nào. Đồng thời trong quá trình lập kế hoạch cần tăng cường công tác giám sát chỉ đạo của chủ nhiệm kế hoạch để đôn đốc, hướng dẫn các thành viên làm việc đạt hiệu quả. Vì trên thực tế vai trò của chủ nhiệm kế hoạch rất mờ nhạt, chủ nhiệm kế hoạch chỉ tập hợp tài liệu của các thành viên mà chưa giám sát công việc của từng thành viên.

3.2.3. Đầu tư nguồn nhân lực cho công tác lập kế hoạch

Con người là yếu tố then chốt của mọi quá trình. Muốn có một kế hoạch khả thi thì những người lập kế hoạch phải là những người có trình độ chuyên môn, năng lực nghiệp vụ. Chính vì vậy mà trong thời gian tới, Trung tâm cần tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho các cán bộ làm công tác lập kế hoạch. Bổ sung và hoàn thiện kiến thức đối với những cán bộ có chuyên ngành không phù hợp đồng thời có kế hoạch tuyển dụng thêm nhân sự cho công tác lập kế hoạch bởi hiện nay số lượng cán bộ lập kế hoạch của Trung tâm hiện đang còn thiếu, mà chủ yếu là các kỹ sư xây dựng nên những hiểu biết về thị trường, về hoạt động đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu.

Bên cạnh đó, đa số cán bộ phải kiêm nhiệm công việc do đó chất lượng kế hoạch không được đảm bảo. Yêu cầu cụ thể đặt ra là: nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ

lập kế hoạch cũng như toàn bộ nhân viên trong Trung tâm. Trung tâm có thể tổ chức các lớp học ngắn hạn do các chuyên gia trong lĩnh vực lập kế hoạch giảng dạy, tạo điều kiện cho cán bộ trong Trung tâm tham gia các chương trình đào tạo trung và dài hạn để có thể nắm bắt được các kiến thức và kỹ năng trong lập kế hoạch một cách hệ thống, khoa học. Ngoài ra Trung tâm nên quan tâm đến việc tạo tính liên kết trong nội bộ Trung tâm và đặc biệt là trong nhóm soạn thảo kế hoạch bởi như ta biết kế hoạch là sản phẩm lao động tập thể của nhiều cá nhân do đó phối hợp nhịp nhàng của các thành viên trong nhóm soạn thảo kế hoạch có ảnh hưởng lớn đến chất lượng kế hoạch được lập.

Để khuyến khích cán bộ công nhân viên Trung tâm cần xây dựng cơ chế thưởng phạt hợp lý. Với việc trả lương thưởng hợp lý sẽ tạo tâm lý yên tâm hơn cho người lao động giúp họ có quyết tâm hơn, nỗ lực hơn trong công việc. Bên cạnh đó cần có hình thức kỷ luật và xử phạt đối với các trường hợp vi phạm quy định của Trung tâm, ảnh hưởng đến chất lượng dự án, hiệu quả đầu tư cũng như uy tín Trung tâm.

Để tạo hứng thú cho người lao động làm việc Trung tâm cũng cần cải thiện môi trường làm việc thuận lợi hơn. Trung tâm cần trang trí lại văn phòng làm việc sạch đẹp hơn, tổ chức các hoạt động đoàn thể thanh niên trong Trung tâm để tạo thêm niềm vui, cảm hứng cho cán bộ, công nhân viên giúp họ yên tâm làm việc và làm việc có hiệu quả.

Cùng với việc tăng cường cho công tác đào tạo về chuyên môn cho cán bộ thì Trung tâm cần tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ không ngừng học hỏi để nâng cao trình độ về tin học, ngoại ngữ và các kỹ năng mềm khác như kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý thời gian,... nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác lập kế hoạch. Việc ứng dụng các phần mềm soạn thảo cũng như tính toán sẽ khiến cho công việc trở nên ít phức tạp hơn và chính xác hơn. Bên cạnh đó Trung tâm cũng cần tăng cường hơn nữa việc đưa một số cán bộ ra nước ngoài để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý

Tiến hành bố trí lao động cho phù hợp với cơ cấu của Trung tâm và với chuyên môn nghiệp vụ của từng cán bộ. Chỉ khi có một cơ cấu tổ chức thống nhất và hợp lý thì mọi hoạt động của Trung tâm mới phát triển tốt được. Công tác tổ chức nhân sự tốt

sẽ phát huy được tối đa khả năng của đội ngũ lao động, tăng hiệu quả và năng suất lao động.

Công tác tuyển dụng lao động nên làm thường xuyên và cần kiểm soát chặt chẽ. Với khối lượng công việc rất nhiều ở bộ phận kế hoạch thì Trung tâm nên tổ chức một phòng chức năng riêng, chuyên về lập kế hoạch, có như vậy công tác lập kế hoạch mới được chuyên môn hóa, kế hoạch được lập mới ngày càng chất lượng hơn. Khi tiến hành tuyển dụng thì cần thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tiến hành đánh giá, lựa chọn một cách khách quan để lựa chọn được những cán bộ có năng lực, có phẩm chất đạo đức.

3.3. Kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch ở tỉnh Bình Định.

- Kiến nghị UBND tỉnh cần ban hành các văn bản pháp lý quy định việc phân cấp theo hướng tăng cường sự chủ động cho trung tâm như: phân cấp ngân sách Nhà nước, phân cấp xây dựng và quản lý các kế hoạch...

Về hệ thống thu thập thông tin và dự báo.

- UBND tỉnh cần ban hành công văn yêu cầu các đơn vị và các cấp thu thập và cập nhật số liệu định kỳ vào cơ sở dữ liệu.

- Áp dụng công nghệ thông tin hiện đại vào quá trình thu thập, kiểm tra, phân tích, xử lý số liệu, tiến hành công tác dự báo chính xác.

Chú trọng công tác đào tạo đội ngũ cán bộ làm kế hoạch.

- Cần phải tạo nhiều cơ hội cho các cán bộ làm công tác kế hoạch được tham gia các lớp tập huấn về nâng cao năng lực lập KH.

- Xây dựng chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ nhằm hoàn thiện công tác lập kế hoạch ở địa phương, vì vậy cần phải có một chiến lược lâu dài và đầu tư thỏa đáng nguồn lực cho công tác này.

- Kiến nghị với Sở xây dựng cần ban hành các văn bản pháp quy quy định rõ về các nội dung hoàn thiện áp dụng ở các địa phương như: lập kế hoạch theo kết quả, lập kế hoạch chiến lược... và cần quy định thời gian xây dựng kế hoạch của các cấp chính quyền cần dài hơn. Tuy nhiên, cần ban chế các quy định rõ ràng hơn liên quan đến các khâu chuẩn bị để các địa phương chấp hành tốt nội quy này

KẾT LUẬN

Từ những yêu cầu đặt ra cho nền kinh tế thị trường, hoàn thiện công tác kế hoạch hóa nói chung và hoàn thiện công tác lập kế hoạch của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng nói riêng đang là một vấn đề cấp thiết. Hiện nay, hoàn thiện công tác lập kế hoạch đã và đang được triển khai rộng khắp từ cấp Trung ương đến các địa phương, nhận được sự quan tâm, tư vấn và hỗ trợ về tài chính của nhiều tổ chức nước ngoài dưới dạng các chương trình, kế hoạch. Với những điều kiện thuận lợi như vậy, chúng ta hy vọng quá trình hoàn thiện công tác lập kế hoạch sẽ còn đạt được nhiều kết quả tích cực hơn nữa. Công tác hoàn thiện được tiến hành nhanh, mạnh, toàn diện hơn nữa để kế hoạch thực sự là một công cụ hướng dẫn, điều hành có hiệu quả của Nhà nước và thu hút được sự quan tâm của các tầng lớp nhân dân. Bài khóa luận tốt nghiệp này:

- Trình bày những lý luận chung nhất về kế hoạch, cũng như nêu lên sự cần thiết phải hoàn thiện công tác lập kế hoạch tại trung tâm.

- Tìm hiểu thực trạng công tác lập kế hoạch của trung tâm quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định hiện nay ở các mặt: quy trình lập kế hoạch, phương pháp lập kế hoạch... Từ đó, chỉ ra những mặt tích cực cần phát huy, những mặt còn hạn chế cần khắc phục.

- Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết và tìm hiểu thực tiễn, khóa luận đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác lập kế hoạch góp phần đưa công cụ kế hoạch thực sự trở thành công cụ điều hành, quản lý đắc lực của chính quyền huyện, thúc đẩy địa phương ngày càng phát triển. Cuối cùng, em xin chân thành cảm ơn cô Sử Thị Thu Hằng cùng toàn thể các cô chú cán bộ trung tâm quy hoạch và kiểm định Bình Định đã nhiệt tình giúp đỡ em hoàn thành tốt bài khóa luận tốt nghiệp này.

Em xin chân thành cảm ơn!

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. PGS.TS. Từ Quang Phương và PGS.TS. Phạm Văn Hùng (2012) *Giáo trình Kinh tế đầu tư*; NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch 2019 của Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bình Định.
3. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch 2020 của Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bình Định.
4. Báo cáo Tài chính năm 2018 của Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bình Định.
5. Báo cáo Tài chính năm 2019 của Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bình Định.
6. Báo cáo Tài chính năm 2020 của Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bình Định.
- 7.PGS.TS Ngô Thắng Lợi (2009). *Giáo trình Kế hoạch hóa phát triển*. Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.
- 8.PGS.TS Ngô Thắng Lợi, ThS Vũ Cương (2009). *Đổi mới công tác Kế hoạch hóa trong tiến trình hội nhập*, Nhà xuất bản Lao động-xã hội.
9. Từ điển bách khoa Việt Nam tập 2, NXB từ điển bách khoa, Hà Nội, 2012
10. *Giáo trình Kế hoạch hóa phát triển kinh tế xã hội (2006)*, NXB Đại học kinh tế quốc dân